

TRƯỜNG QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

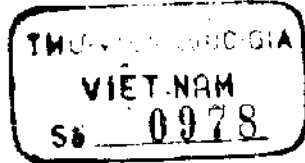
Luận-văn tốt-nghiệp

VAI - TRÒ

CỦA

PHỦ TỔNG - ỦY DÂN - VẬN

(1973 - 1974)

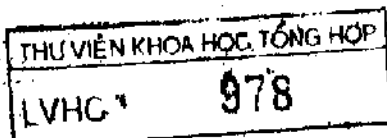


Đuyệt
Muoi

Ch. Lương Thế Khắc
15-7-74.



Sinh viên : LÂM QUAN PHỤNG
Ban Độc Sỹ XIX
(1971 - 1974)



Trường Quốc Gia Hành Chánh
không tán thành, cũng không
phản đối những ý kiến phát biểu
trong Luận-văn. Những ý kiến đó
do tác giả hoàn toàn chịu trách
nhiệm.

Chân thành cảm tạ

Giáo Sư LƯƠNG-THỌ-PHÁT

Đã tận-tình hướng-dẫn và chỉ-bảo
chúng tôi trong việc hoàn-thành
tập Luận-văn này.

Chân thành cảm tạ

Ông MAI-TRỌNG-THÂN
Chuyên viên Đặc Biệt
Phủ Tổng Ủy Dân Vận

Đã tận-tình hướng-dẫn, giúp đỡ ý kiến
và tài liệu cho chúng tôi trong việc
hoàn tất tập Luận-văn này.

Tưởng niệm hương hồn

Cố Giáo Sư : NGUYỄN-VĂN-BÔNG
Viện-Trưởng Học-Viện
Quốc-Gia Hành-Chánh.

Thành kính tri ân

- * Giáo Sư VIỆN-TRƯỜNG
- * Giáo Sư PHÓ VIỆN-TRƯỜNG
- * Toàn thể QUÝ VỊ GIÁO SƯ
TRƯỜNG QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

Đã tận-tình dùi-dắt chúng tôi
trong suốt học trình 1971-1974.

Thành thật biết ơn

- ★ Ông Cục Trưởng Cục Hành Chánh, Phủ T.U.D.V.
- ★ Ông Trưởng Khối Hành Chánh
- ★ Ông Trưởng Khối Phối Hợp Báo Chí và Nghệ Thuật
- ★ Ông Trưởng Khối Kế Hoạch và Chương Trình
- ★ Ông Trưởng Khối Cán Bộ và Huấn Luyện
- ★ Ông Hệ Thống Trưởng Hệ Thống Truyền Thanh
- ★ Ông Hệ Thống Trưởng Hệ Thống Truyền Hình và
Điện Ảnh
- ★ Cùng Quý Vị Chánh-Sự-Vụ, Chủ-Sự
thuộc các Khối nói trên tại Phủ Tổng Ủy Dân Vận

Đã giúp đỡ tài liệu, góp ý kiến và dành
mọi dễ dàng cho chúng tôi trong suốt
thời gian thực tập tại đây và hoàn tất
Luận-văn này.

Kính dâng CHA, MẸ

Với tất cả tình thương và lòng hiếu thảo
của con.

MỤC - LỤC

TRANG

DẪN NHẬP.....

1. Vai trò của Phủ Tổng Ủy Dân Vận trong giai đoạn hiện tại.
2. Tầm mức quan trọng của ngành Dân Vận.
3. Đặt vấn đề.

CHƯƠNG THỨ NHẤT

Quan-niệm và Chính-sách của Chính-quyền về vai trò của Phủ Tổng Ủy Dân Vận..... 1

ĐOẠN 1 : Quan-niệm về các cơ cấu công quyền đảm trách toàn phần hoạt động Dân Vận 1

- A. Phủ Tổng Ủy Dân Vận 1
 1. Giai đoạn 1 : 1954 - 1963 2
 2. Giai đoạn 2 : 1963 - 1972 2
 3. Giai đoạn 3 : 1973 - 1974 4
- B. Bộ Chiêu Hồi 6
- C. Bộ Phát Triển Nông Thôn 7
- D. Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị 7

ĐOẠN 2 : Tương quan về quan niệm giữa các cơ cấu hoạt động Dân Vận tại VNCH 8

- A. Đặt vấn đề 8
- B. Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng 8

ĐOẠN 3 : Đối chiếu chính sách Dân Vận với các mục tiêu Quốc-gia 10

- A. Lược sử 10
- B. Mục tiêu đoản kỳ 11

1. Đường lối Quốc-gia	11
2. Chính sách Dân-Vận	12
C. Mục tiêu trường kỳ	14
1. Đường lối quốc-gia	14
2. Chính sách Dân-Vận	14

CHƯƠNG THỨ HAI

Các hoạt động thông tin tuyên truyền của

Phủ Tổng Ủy Dân Vận

17

ĐOẠN 1 : Kỹ thuật và đường lối thông tin tuyên truyền

A. Kỹ thuật thông tin tuyên truyền

17

1. Tuyên truyền trắng

17

2. Tuyên truyền xám

17

3. Tuyên truyền đen

18

B. Đường lối thông tin tuyên truyền

19

ĐOẠN 2 : Phương tiện thông tin tuyên truyền

20

A. Đối với các hệ thống vô-tuyến truyền-thanh, truyền hình và điện ảnh, báo chí tại VNCH

20

1. Đối với hệ thống truyền thanh

20

2. Đối với hệ thống truyền hình

24

3. Đối với Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh

27

4. Đối với Báo Chí

29

B. Vấn đề nhân sự

33

1. Tại hệ thống truyền thanh

33

2. Tại hệ thống truyền hình

33

3. Tại Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh

34

4. Tại Tòa Báo

34

C. Đối với Bộ Ngoại Giao, các Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại

35

1. Đối với Bộ Ngoại Giao	35
2. Đối với Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại	35
3. Nhận xét	38
D. Đối với hệ thống tuyên vận trực tiếp qua Cán bộ	40
1. Hệ thống thông tin địa phương	40
2. Các phương tiện thông tin	41
3. Các Cán-bộ Dân-Vận Tỉnh, Quận, Xã, Ấp	42
4. Văn đề huấn luyện cán-bộ Dân-vận	43

CHƯƠNG THỨ BA

Chiều hướng hoạt động tương lai của Phủ

Tổng Ủy Dân Vận

45

ĐOẠN 1 : Môi trường hoạt động

45

 A. Quốc nội

45

 B. Quốc ngoại

47

ĐOẠN 2 : Nhận định và đề nghị về tổ chức Phủ Tổng Ủy

Dân Vận

49

 A. Nhận định

49

 B. Đề nghị

50

ĐOẠN 3 : Nhận định và đề nghị về phương tiện thông tin

51

 A. Nhận định

51

 1. Đối với hệ thống truyền thanh, truyền hình,
 điện ảnh và báo chí

51

 ♦ Hệ thống truyền thanh

51

 ♦ Hệ thống truyền hình

52

 ♦ Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh

53

 ♦ Báo chí

53

 2. Đối với Bộ Ngoại Giao, Trung Tâm và Phòng
 Thông Tin Quốc Ngoại

53

3. Đối với hệ thống tuyên vận trực tiếp qua Cán-bộ	54
B. Đề nghị	55
1. Đối với hệ thống truyền thanh, truyền hình, điện ảnh và báo chí	55
2. Đối với hệ thống Dân-vận Quốc-ngoại	57
3. Đối với hệ thống trực tiếp qua cán-bộ	58
TỔNG KẾT	59

DẪN - NHẬP

D Æ N - N H Ậ P

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

1. VAI TRÒ CỦA PHỦ TỔNG ỦY DAN VẬN TRONG GIẢI ĐOẠN HIỆN TẠI.

Hơn 20 năm qua, đất nước chúng ta đang lâm vào một cuộc chiến, hậu quả của sự tranh chấp ý thức hệ giữa hai Khối Tự Do và Cộng Sản. Hai Khối này đã và đang dùng mảnh đất này làm bàn cờ để giải quyết mọi tranh chấp trên, song hành với sự giải quyết bằng súng đạn, để làm áp lực với đối phương, hai bên đã thi nhau đem lý tưởng mà họ theo đuổi để tuyên truyền, thu phục nhân tâm hầu bành trướng chính nghĩa của mình. Chỉ khi nào đã thu phục được khối dân miền Nam Việt-Nam theo phe mình thì họ mới tạo được hậu thuẫn vững mạnh để đạt được chiến thắng cuối cùng.

Nhân dân miền Nam là thành phần chủ lực thực sự tham dự vào cuộc chiến giành độc lập, bảo vệ lãnh thổ.... với sự trợ giúp của các nước Đồng Minh thuộc khối Tự Do.

Tất cả di sản hiện nay chúng ta nhận lãnh là một sự đổ vỡ toàn diện về văn hóa, xã hội, chính trị, gây nên bởi cuộc tranh chấp nói trên. Do đó dân chúng hầu như thờ ơ với cuộc chiến vì họ bị lôi cuốn quá lâu nên họ có cảm tưởng như bị bó buộc phải tham dự hơn là có một lý tưởng để thực hiện.

Kịp thời nhận thức chính trường nhằm thu phục lòng dân, kích thích ý chí đấu tranh và xoa dịu các vết thương dân tộc nên Chính-quyền đã đặt nặng lại vấn đề Thông Tin Tuyên Truyền hầu củng cố lại chính nghĩa đấu tranh đã phần nào bị lu mờ trong tâm khảm người dân. Hiện nay, mục tiêu của ngành Dân-Vận là thông đạt tới mọi thành phần dân chúng sự ý thức xây dựng dân chủ, giải quyết chiến tranh và cải tạo xã hội.

Nhằm đạt được mục tiêu nêu trên, ngành Dân Vận đã vạch ra đường lối hoạt động để phát huy chính nghĩa cho cuộc đấu tranh chống lại các hoạt động khuynh loát của Cộng sản, đẩy mạnh công cuộc động viên tinh thần của toàn dân và cổ động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia vào việc tạo dựng lại các đồ vật tinh thần cũng như vật chất.

Thông Tin Tuyên Truyền còn nắm vai trò phát động các chiến dịch đấu tranh tư tưởng, tâm lý hầu lũng đoạn tinh thần địch. Các công tác Dân-vận đã phối hợp với chính sách Chiêu Hồi để đẩy mạnh những chiến dịch nhằm lôi kéo các thành phần dân chúng lầm đường lạc lối giúp họ cơ hội trở về với chính nghĩa Quốc-gia, với dân tộc hầu chấm dứt cuộc chiến tương tàn đã gây nên bao đau khổ cho một dân tộc hiền hòa vốn yêu chuộng hòa bình, tự do, no ấm, bị lôi kéo bởi sự mê hoặc của tà thuyết Cộng-sản và đưa lưng chịu đòn cho cả khối Tự Do. Hơn lúc nào hết từ sau cuộc Cách Mạng 1-11-1963 các Chính quyền miền Nam luôn luôn chủ trương phải đặt nặng đấu tranh chính trị, công tác về dân vận phải là công tác toàn diện. Chính Thủ-Tướng TRẦN VĂN HƯƠNG cũng đã trình bày trước Hội-đồng Quốc-gia ngày 31-10-1964 rằng : "Vấn đề thông tin từ trước đến nay vẫn thiếu sót và nếu ở xứ ngoài chỉ cần thông tin xác thực là đủ thì ở Việt-Nam vì trình độ dân chúng còn thấp kém, cần có sự giải thích rõ ràng và vì lẽ đó công việc tuyên-truyền rất quan hệ. Vì vậy trong giai đoạn mới sẽ đặt nặng vấn đề tuyên truyền hơn".

Nhận thức được điều này, các nhà lãnh đạo miền Nam đã khẳng định bằng một chính sách thông tin tuyên truyền thực tiến và hữu hiệu bên cạnh các nỗ lực về quân sự. Điều này đã được nhận thấy qua việc thiết lập các Đài Truyền Hình,

chú trọng nhiều đến phương cách thông tin quốc ngoại, điện ảnh và báo chí cũng được chú trọng hơn qua những cải tiến quan trọng như ban hành qui chế báo chí, yểm trợ ngành điện ảnh tư nhân Tại một số cơ quan chính phủ, các cơ sở thông tin cũng được tổ chức nhằm quảng bá các hoạt động công quyền chuyên môn mà mục đích là phong phú hóa và hữu hiệu hóa hoạt động thông tin tuyên truyền do chính Phủ Tổng Ủy Dân Vận tổ chức.

2. TẦM MỨC QUAN TRỌNG CỦA NGÀNH DÂN VẬN.

Qua những nhận định trên, Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã đóng một vai trò tích cực trong việc giải quyết cuộc chiến hiện tại. Đó chỉ là tầm mức quan trọng trong giai đoạn. Trong trường kỳ, ngành Dân Vận còn đóng một vai trò quan trọng cho sự phát huy tinh thần dân tộc, kích thích, giải thích các đường lối phát triển quốc gia và là một cơ quan giúp dân chúng nâng cao tầm mức sinh hoạt tinh thần.

Ngành Dân Vận còn đóng vai trò thông đạt cho dân chúng hiểu nhanh chóng trung thực các tin tức quốc nội, quốc ngoại. Một cơ quan nghe và nói lên tiếng nói của mọi giai tầng trong xã hội, hầu tạo dựng nên một dư luận phản ảnh các nguyện vọng tha thiết của người dân. Nhờ đó chính quyền đương thời có thể sửa đổi kịp thời các đường lối sai lầm.

Ngoài ra ngành Dân Vận phải tiếp tay với các ngành chuyên môn khác có mục đích tốt đẹp để phổ biến, hô hào dân chúng hợp tác, phát triển các cơ cấu khi cần sự cộng hưởng của mọi tầng lớp dân chúng.

Từ đó, ta có thể đề quyết rằng Phủ Tổng Ủy Dân Vận hiện tại cũng như trong tương lai đều nắm giữ một phần vụ

quan trọng trong công cuộc phát huy tinh thần quốc gia nhất là những cán bộ của ngành Dân Vận phải ý thức nhiệm vụ nhằm phát huy các hoạt động để hoàn thành công tác; vừa vận động dân tộc đánh đuổi tà thuyết Cộng-sản vừa xây dựng cho dân chúng một ý thức quốc gia tự quyết, độc lập, vững mạnh để mai kia khi hòa bình trở lại chúng ta có thể tự túc phát triển chứ không phải lệ thuộc vào bất cứ một quốc gia nào dù là Tự Do hay Cộng-sản.

3. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hiện tình bang giao giữa các Quốc-gia, và do nhu cầu đòi hỏi bởi hình thức chiến tranh tại Việt-Nam, Quốc gia nào trên thế giới, nhất là Việt-Nam Cộng-Hòa cũng như các nước dính líu trực tiếp vào cuộc xung đột Quốc Cộng cũng phải tổ chức Thông-tin Tuyên-truyền như là một phần của tổ chức chiến tranh. Vấn đề tiên quyết đặt ra cho các Quốc-gia là phải có một cơ cấu cùng một chính sách thông tin tuyên truyền và cơ cấu cùng chính sách đó phải hữu hiệu mới có thể chống đối và chiến thắng địch thủ trong khung cảnh chiến tranh toàn diện ngày nay.

Cơ cấu đó sẽ đặt ra một chính sách tổng quát nhằm vào các mục tiêu có tính cách trường kỳ như là : Đề cao chế độ Dân-chủ, Giáo-dục Đại-chúng về Chính-trị, Vận-động quần chúng tham gia đấu tranh chống Cộng, Phản Tuyên Truyền và những phương thức thích hợp để đạt các mục tiêu trên.

Tuy nhiên, cơ cấu này có hiệu quả hay không còn tùy thuộc vào chính sách cùng cách thức quan niệm và thể hiện trong thực tế của vị chỉ huy đối với các kỹ thuật phương tiện hoạt động toàn bộ thông tin tuyên truyền. Đó cũng là nguyên

nhân để chúng ta có thể phân tích vai trò của Phủ Tổng Ủy
Dân Vận tại Việt-Nam Cộng-Hòa trong giai đoạn hiện tại ra
B A C H Ứ C H Ề

- CHƯƠNG THỨ NHẤT : Quan-niệm và Chính-sách của Chính-
quyền về vai trò của Phủ Tổng Ủy
Dân Vận.
- CHƯƠNG THỨ HAI : Các hoạt động Thông-Tin Tuyên-Truyền
của Phủ Tổng Ủy Dân Vận.
- CHƯƠNG THỨ BA : Chiều-hướng hoạt-động tương lai
của Phủ Tổng Ủy Dân Vận.

CHƯƠNG THỨ NHẤT

**Quan-niệm và Chính-sách của
Chính-quyền về vai trò của
Phủ Tổng-Uỷ Dân-Vận**

CHƯƠNG THỨ NHẤT

QUAN-NIỆM và CHÍNH-SÁCH CỦA CHÍNH-QUYỀN VỀ VAI-TRÒ CỦA PHỦ TỔNG-ỦY DÂN-VẬN



ĐOẠN MỘT : QUAN NIỆM VỀ CÁC CƠ CẤU CÔNG QUYỀN ĐẢM TRÁCH
TOÀN PHẦN HOẠT ĐỘNG DÂN VẬN.

Một cách tổng quát, hiện nay có những cơ quan sau đây
đảm trách toàn phần công tác Dân-vận :

- Phủ Tổng Ủy Dân Vận
- Bộ Chiêu Hồi
- Bộ Phát Triển Nông Thôn
- Bộ Ngoại Giao : hoạt động trên lãnh vực thông
tin quốc ngoại.
- Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

Bộ máy thông tin tuyên truyền như vậy là một phần
hướng rất trung thực về cách nhà cầm quyền quan niệm về vai
trò của hoạt động này. Để có một nhận định chính xác ta cần
ngược dòng thời gian để tìm hiểu các biến chuyển mỗi thời
cùng với việc tổ chức các cơ quan trên vì Chính-quyền đã
không cùng một quan niệm như nhau về vai trò thông tin
tuyên truyền.

A. Phủ Tổng Ủy Dân Vận.

Từ tháng 07/1949 đến nay, tổ chức bộ máy Thông Tin
đã qua nhiều lần thay đổi và cải biến. Cứ mỗi lần thay đổi

chế độ, thay đổi Tổng hay Bộ Trưởng Thông Tin thường có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức. Và nếu kể từ thời Đệ I Cộng Hòa đến nay ta có thể phân biệt 03 giai đoạn lịch trình tiến triển của bộ máy thông tin :

1. Giai đoạn thứ nhất (từ 1954 - 1963)

Lúc bấy giờ, người ta thấy cơ quan này đã được biến cải liên tục về danh hiệu (Thông Tin - Tâm Lý Chiến - Thông Tin - Chiêu Hồi) về cấp bậc (Tổng Bộ, Bộ, Nha Tổng Giám Đốc) chiều hướng hoạt động khi thì độc lập, khi thì trực thuộc Phủ Thủ Tướng hay Phủ Tổng Thống.

Từ cơ cấu thời chiến (Thông Tin Tâm Lý Chiến) ngành này được cải thành cơ cấu thời bình (Thông Tin Thanh Niên) rồi lại được sát nhập vào Bộ Công Dân Vụ phối hợp chặt chẽ với Tổng Vụ Kế Hoạch và Thanh Niên nằm trong cơ cấu của Bộ Công Dân Vụ.

Sự xáo trộn khởi đầu vào 1962 với việc tái lập Nha Tổng Giám Đốc Thông Tin, Nha Tổng Giám Đốc Thanh Niên và Phủ Đặc Ủy Công Dân Vụ (sau 6 tháng thành lập) và tại địa phương hủy bỏ Ty Công Dân Vụ, tái lập Ty, Chi Thông Tin và Thanh Niên như trước ngày 19-01-1962. Nhưng sự biến cải một khi không được chế ngự và hợp lý hóa sẽ gây tai hại không ít cho cơ cấu tổ chức.

2. Giai đoạn thứ hai (1963 - 1972)

Sự bất ổn chính trị sau biến cố 1-11-1963 đã ảnh hưởng rõ rệt vào cơ cấu thông tin. Từ cơ cấu của một Tổng Nha, ngành Thông Tin được nâng lên thành Bộ rồi lại được biến cải theo cơ cấu thời chiến với sự tái lập Nha Tuyên Vận

và Nha Tác Động Tâm Lý, Văn Hóa Vụ được thành lập và duy trì suốt giai đoạn thứ nhất và còn tồn tại 5 tháng; sau đó lại bành trướng theo chiều hướng địch vận với sự biến cải thành Bộ Thông-Tin Chiêu Hồi. Không đến 01 năm Văn-phòng Thứ-Uỷ Chiêu Hồi lại tách rời và ngành Thông-Tin tụt xuống thành Nha với sự thành lập Tổng Nha Thông-Tin Báo Chí trực thuộc Phủ Thủ Tướng.

Các sự cải tổ quá nhặt và đột ngột này đã gây khó khăn không ít trong việc điều hành công tác trong Bộ, Nha Sở. Ngoài ra sự thay đổi những vị chỉ huy thường đi kèm với sự thay đổi cơ cấu, mỗi vị áp dụng một quan niệm một đường lối khác nhau và không ai ở lâu để đạt một thành quả nào. Nhưng mặc dù có những xáo trộn kể trên đã gây khó khăn phần nào cho các hoạt động thông tin, đến ngày 29-4-71 với Nghị-Định số 223/BTT/ND một cơ cấu tổ chức mới của Bộ Thông Tin được thành hình và hoạt động tại Trung Ương gồm 08 Nha, chia làm 03 Khối :

* Trực thuộc Nha Tổng Thư Ký có :

- Nha Hành-Chánh Tài-Chánh
- Nha Yểm Trợ

* Trực thuộc Phụ-Tá Tổng-Trưởng :

- Nha Báo Chí
- Nha Vô-Tuyến Truyền-Thanh
- Nha Vô-Tuyến Truyền-Hình và Điện Ảnh

* Trực thuộc Tổng Giám-Đốc Tuyên-Vận :

- Nha Chương-Trình Tài-Liệu
- Nha Cán-Bộ và Huấn-Luyện
- Nha Công-Tác Địa-Phương

3. Giai đoạn thứ ba (1972 - 1973)

Một lần nữa, để phù hợp với những biến chuyển của tình thế mới tại Quốc-nội cũng như Quốc-ngoại với Nghị-Định số 033/TT/ND ngày 09-02-73 cơ cấu tổ chức Bộ Thông Tin được cải đổi danh xưng thành Phủ Tổng Ủy Dân Vận trực thuộc Phủ Tổng Thống, do một vị Tổng Ủy Trưởng điều khiển và cơ cấu mới này tại Trung Ương gồm :

a/ Văn-phòng Đặc-biệt có :

★ Sở Nghi Lễ với 2 phòng :

- Phòng liên lạc tổ chức
- Phòng nghi lễ đặc biệt

★ Ngoài ra còn có các phòng :

- Phòng an ninh hành chánh
- Phòng công văn
- Phòng điều hành
- Phòng đặc biệt
- Đoàn Văn Tuyên

b/ Cùng 02 vị Phụ-tá :

- ★ Phụ-tá Đặc-biệt
- ★ Phụ-tá Điều-hành

c/ Đoàn Chuyên-viên : phụ trách nghiên cứu và lượng giá các hoạt động Dân-vận tại địa phương.

d/ Khối Kế-Hoạch Chương-Trình : tham khảo nghiên cứu và biên tập các kế-hoạch và chương-trình có tính cách đoản kỳ hay trường kỳ.

e/ Khối Phối Hợp Báo Chí và Nghệ Thuật : phụ-trách kiểm soát Báo-chí, Tạp-chí Quốc-nội và Quốc-ngoại, kiểm soát ấn loát phẩm, phim ảnh và nhạc, kịch ...

f/ Trung Tâm Dân Vụ ; tổ chức họp báo, ấn hành những bản tin Việt-ngữ hay ngoại-ngữ v.v...

g/ Cục Thông Tin Quốc-Nội gồm 2 Khối :

★ Khối Cán-bộ và Huấn-luyện

★ Khối Thông Tin.

h/ Cục Thông Tin Quốc-Ngoại gồm 3 Khối :

★ Khối Chương Trình

★ Khối Quản Trị

★ Khối Công Tác

i/ Cục Hành Chánh gồm :

★ Khối Hành Chánh

★ Khối Tài Chánh

j/ Các Trung Tâm Thông Tin Quốc-Ngoại tại :

★ Washington

★ Paris

★ Tokyo

★ London

k/ Các Tùy viên Thông Tin.

l/ Văn phòng đại diện Dân-Vận Quân-Khu.

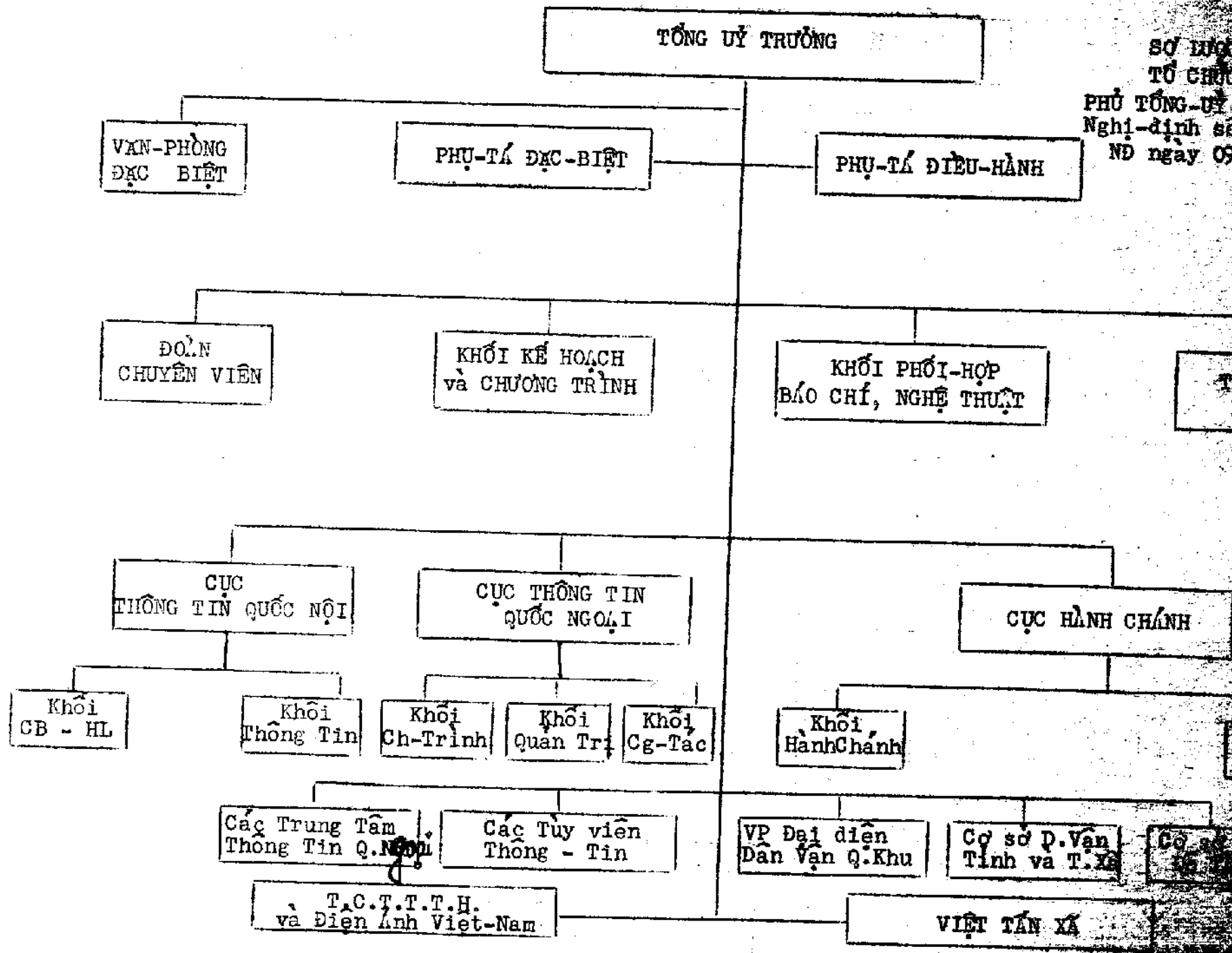
m/ Cơ sở Dân Vận Tỉnh và Thị-xã.

n/ Cơ sở Dân Vận Đô Thành.

o/ Ngoài các cơ sở trên, trong tương lai 02 cơ quan sau đây sẽ được tự trị, không còn trực thuộc Phủ Tổng Ủy Dân Vận nữa.

★ Tổng Cuộc Truyền Thanh, Truyền Hình và Điện Ảnh Việt-Nam.

★ Việt Tân Xã.



SƠ LƯỢC
TỔ CHỨC
PHỤ TÔNG-ỦY Đ
Nghị-định số 0
ND ngày 09-2-

Mặc dù có những biến chuyển thay đổi về danh xưng và cơ cấu tổ chức, ngành Thông Tin (Dân Vận) vẫn đảm trách những công tác duy nhất là :

1. Công tác Tâm Lý Chiến : Vận động dân chúng theo kế hoạch Quốc-gia và chống lại sự tuyên truyền của Cộng-sản.
2. Công tác điều hợp : Hướng dẫn tổ chức hệ thống thông tin toàn quốc, báo chí, điện ảnh, truyền thanh, truyền hình, v.v...
3. Công tác yểm trợ các hoạt động Thông-tin Báo-chí của mọi đoàn thể Công hay Tư ...

Với một cơ cấu tổ chức khá phức tạp này, (Cục, Khối, Phân Khối, Phòng) Phủ Tổng Ủy Dân Vận trên lý thuyết đã có một sự quân bình về tầm quan trọng giữa các Khối vì đã giảm bớt cấp Phụ Tá Tổng Trưởng trung gian giữa các Khối và Tổng Trưởng.

Ngoài ra cũng đã có sự phân chia công tác giữa các Cục một cách rõ rệt. Cục Hành Chánh : nhằm các vấn đề hành chánh tổng quát, nhân viên, lương bổng, kế toán và ngân sách, ngoại viện và tiếp liệu v.v... Cục Thông Tin Quốc Nội : nhằm các hoạt động thông tin tại Trung Ương cũng như tại địa phương, đào tạo các cán bộ Dân-vận, lượng giá các công tác này v.v... Cục Thông Tin Quốc Ngoại : hoạch định các chương trình và yểm trợ các hoạt động thông tin của Việt-Nam Cộng-Hòa tại Mỹ Châu, Âu Châu, Á và Úc Châu, lượng giá các công tác dân vận tại hải ngoại....

B. Bộ Chiêu Hồi

Chiêu hồi là chính sách chung của Quốc-gia. Bộ Chiêu Hồi là cơ quan điều hợp và phối kiểm việc thi hành

chính sách này. Công tác của Bộ được các cán bộ Chiêu Hồi và các đội võ trang tuyên truyền đảm trách, mục đích là tuyên truyền và vận động dân chúng vì lý do này hay lý do khác còn sống dưới sự kềm kẹp của Cộng-sản và nhất là các Cán-binh Cộng-sản hãy từ bỏ hàng ngũ Cộng-sản để trở về với Chính-nghĩa Quốc-gia. Bộ Chiêu Hồi gồm :

1. Một Trung Tâm Chiêu Hồi tại Trung Ương và 04 Trung Tâm tại 04 Quân Khu, tiếp nhận và lưu trú tạm thời các cán bộ chính trị Cộng-sản.

2. 48 Trung Tâm Chiêu Hồi cấp Tỉnh : tiếp nhận và cho tạm trú các hồi chánh viên thuộc thành phần du kích hay nằm vùng của Cộng-sản.

Các công tác chiêu hồi có thể phân ra :

1. Công tác nổi : phóng thanh, rải truyền đơn, viết thư v.v... kêu gọi cán binh về hồi chánh.
2. Công tác chìm : tổ chức những tổ tam tam, mật báo viên theo dõi tình hình địch, móc nối v.v...

C. Bộ Phát-Triển Nông-Thôn

Hiện tại, nhiệm vụ chính của các cán bộ này là tham gia việc tái thiết và phát triển Nông Thôn. Các cán bộ hợp thành đoàn, một trong ba toán của Đoàn là toán Dân Sự Vụ, thiết lập với mục đích ~~th~~ thấp nguyện vọng nhân dân, vận động nhân dân tổ chức thành đoàn ngũ, thiết lập chính quyền dân cử để đánh bại Cộng-sản trên mặt trận tuyên truyền.

D. Tổng Cục Chiến-Tranh Chính-Trị

Tổng Cục Chiến-Tranh Chính-Trị trực thuộc Bộ Quốc Phòng, một cơ quan phụ trách về đời sống tinh thần của binh sĩ

các cấp, phát huy chính nghĩa quốc-gia. Các chiến sĩ Chiến-tranh Chính-trị lo việc tổ chức học tập trong đơn vị, thi hành công tác Tâm-Lý-chiến, Chính-huấn.

Trực thuộc Tổng Cục Chiến-Tranh Chính-Trị có những cơ quan sau đây đảm nhận công tác chiến-tranh chính-trị :

1. Cục An-Ninh Quân-Đội : thu thập tin tức, tình báo.
2. Nha Tuyên-Uý Phật-Giáo, Công-giáo : phụ trách phần tinh thần của binh-sĩ.
3. Cục Chính-Huấn : động viên tinh thần và hướng dẫn tư tưởng cho toàn thể binh-sĩ.
4. Cục Xã-Hội : bảo đảm đời sống vật chất cho binh-sĩ và gia đình.
5. Cục Tâm-lý-Chiến : tuyên truyền địch và dân vận.

ĐOẠN HAI : TƯƠNG-QUAN VỀ QUAN-NIỆM GIỮA CÁC CƠ-CẤU HOẠT-ĐỘNG DÂN-VẬN TẠI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA.

A. Đặt vấn đề :

Nếu để các cơ quan công quyền hoạt động riêng rẽ thì hiệu năng công tác sẽ sút giảm. Do đó chính quyền đặt ra một công thức phối hợp đó là các Ủy Ban, các Hội Đồng Liên Bộ, đặc biệt cho đến nay có : Ủy Ban Điều Hợp Tâm-lý-Chiến, Ủy Ban Động Viên Chính Trị và Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng.

B. Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng :

Theo Nghị-Định số 367/NĐ/Th.T/BDPT ngày 6-4-1970 của Thủ Tướng Chính Phủ. Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng ra đời trực thuộc Hội Đồng Bình Định Phát Triển Trung Ương nay là Hội Đồng Tái Thiết và Phát Triển Trung Ương với nhiệm vụ :

- * Ấn định kế hoạch thông tin toàn quốc.
- * Yểm trợ và phối hợp các chương trình học tập cho dân, quân, cán, chính
- * Phối hợp các nỗ lực của Chính-phủ với các hội đoàn nhân dân nhằm tạo khí thế đấu tranh chính trị, xây dựng tinh thần, tự lực, tự cường

Để đạt mục tiêu trên, Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng gồm:

1- Tại Trung Ương :

Chính Phủ	Chủ-Tịch
Tổng Ủy Trưởng Dân Vận	Tổng Thư Ký
Các Vị Tổng Trưởng khác	Hội viên
Các Vị Quốc Vụ Khanh	Hội viên
(nếu vấn đề có liên hệ)	

Tại các Phủ, Bộ đều có 1 Ban Tham Mưu nhẹ liên lạc trực tiếp với Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng Trung Ương.

Để điều hành công tác thường xuyên, Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng có một văn phòng thường trực đặt tại Phủ Thủ Tướng do Trung Tâm Trưởng Trung Tâm Điều Hợp Tái Thiết, Phát Triển làm Văn-phòng Trưởng có 3 đại diện: Bộ Nội Vụ, Phủ Tổng Ủy Dân Vận, Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến-Tranh Chính-Trị.

2- Tại Địa-Phương :

Có các Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng Đô, Tỉnh, Thị mà Chủ-Tịch là Đô, Tỉnh hay Thị-Trưởng, Tổng Thư-ký là Trưởng Cơ Sở Dân Vận Đô Thành hay các Trưởng Cơ Sở tại Tỉnh. Hội viên là Chánh-Sự-Vụ hay Trưởng Ty Chiêu Hồi, Xã Hội....

Riêng tại Quận, Xã tùy nhu cầu địa phương mà thiết lập Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng chứ không bắt buộc. Tuy vậy, có nhiều địa phương tự động bầu lên để hữu hiệu hóa các công tác thông tin tại Địa-phương.

ĐOẠN BA : ĐỐI CHIẾU CHÍNH SÁCH DÂN-VẬN VỚI CÁC MỤC-TIÊU QUỐC-GIA.

A. Lược sử :

Trước việc Cộng-sản ngày càng gia tăng hoạt động quân sự tại miền Nam Việt-Nam kể từ mùa hè 1972 đến nay, trước thiện chí tối đa và đề nghị thực tiễn cởi mở và xây dựng của phía Việt-Nam Cộng-Hòa. Cộng-sản đã :

- Tiếp tục can thiệp quân sự và duy trì bộ đội tại Lào, Khơ-Me.

- Trái phép biến tù binh mà VNCH trao trả thành các sư đoàn tác chiến và tiếp tục giam giữ 70.255 nhân viên Dân-sự và 26.645 nhân viên Quân-sự của Việt-Nam Cộng-Hòa.

- Cộng-sản đã vi phạm đến 40.000 vụ kể từ khi ngưng bắn. Pháo kích vào Tổng Lê Chân, Lệ Minh, Khiêm Hạnh, Kiến Đức, Dak Song và đã man rứt là pháo kích vào trường Tiểu-học Cai-Lậy ngày 9-3-74.

- Chính Cộng-sản đưa ra chỉ thị số 02/CT73/TUC/MM và số 03/CT73/TUC/MM ngày 19-01- và 30-3-73 và Quyết-nghị số 4R ra lệnh cho các đơn vị Cộng-sản tăng cường năng lực chiến đấu để chiếm thêm đất, thêm dân tại Nam Việt-Nam, dùng những hành lang hậu cần để tiến gần Saigon v.v...

B. Mục tiêu đoàn kết

1. Đường lối Quốc-gia : Với các biến chuyển trên Chính-quyền trong kế hoạch đã :

a) Nỗ lực xây dựng quân đội : song song với việc Cộng-sản gia tăng áp lực quân sự, chính quyền miền Nam đã nỗ lực xây dựng quân đội, tối tân hóa để có thể đương đầu với Cộng-sản, vì với Cộng-sản không nên đặt thời gian với Cộng-sản, không có vấn đề thời gian với Cộng-sản nếu chúng ta muốn tranh đấu trường kỳ, thường xuyên không ngừng, nếu chúng ta không ý thức điều đó, Cộng-sản sẽ lợi dụng những lúc chúng ta thờ ơ đó chúng sẽ đề lên đầu chúng ta.

Tổng Thống Việt-Nam Cộng-Hòa đã nhiều lần nhắc nhở đến và cũng đã kêu gọi sự chú ý của toàn dân, toàn quân đừng có lơ là phải dành lấy ưu thế quân sự, VNCH phải tự vệ và phải hành quân để ngăn cản để bảo tồn lãnh thổ khi mà Cộng-sản Bắc-Việt có những hành động xâm lăng vào lãnh thổ miền Nam Việt-Nam. Chúng ta phải có nhiệm vụ bảo vệ nếp sống tự do sanh mạng và tài sản của dân chúng ở miền Nam VN để đem lại một nền hòa bình thật sự cho dân chúng.

b) Kêu gọi sự hỗ trợ của Quốc-gia Đồng-Minh về Quân-sự, Kinh-tế, Xã-hội ...

Mặc dù đã có Hiệp-định ngưng bắn, nhưng Hoa-Kỳ vẫn cam kết sẽ ủng hộ VNCH về quân sự nếu Cộng-sản vi phạm Hiệp định bằng quân sự. Ngoài ra trên các lãnh vực : kinh-tế, văn hóa, xã hội, VNCH cũng đã được viện trợ về cơ giới, nhân-viên kỹ thuật v.v... Nhưng hòa đàm Ba-Lê lại tiếp tục kéo dài, song song với các phong trào phản chiến, cùng kế hoạch Việt hóa rút quân đội Mỹ. Trước tình thế đó VNCH trong kế hoạch đã kêu gọi.

c) Sự tự lực, tự túc, tự phòng, tự quản: trong chiều hướng này, nhân dân được đoàn ngũ hóa. Phong trào Nhân Dân Tự Vệ ra đời để bảo vệ và tránh sự đột nhập của Việt-Cộng vào thôn ấp. Chương trình Bình-Định 1970 và Tái-Thiết 1973 cũng được phát sinh để phát triển sinh hoạt kinh tế toàn dân.

Luật Người Cày Có Ruộng được ban hành, để hữu sản hóa nông dân, dùng tư hữu chống lại vô sản, cắt đứt nguồn hậu thuẫn chính yếu của Cộng-sản tại nông thôn, thu phục nông dân nghiêng hẳn về phía Quốc-gia làm mất căn bản "Chiến tranh nhân dân" của Cộng-sản.

2. Chính sách Dân-Vận (Thông Tin Tuyên Truyền) :

Hiệp-Định Ba-Lê ngày 27-01-1973 đã xoay cuộc chiến qua một khúc quanh mới. Trên nguyên tắc, nền móng của một nền hòa bình đã được đặt để. Nhưng trong thực tế để đi đến một nền hòa bình đích thực và trường cửu nhân dân miền Nam phải nỗ lực chiến thắng Cộng-sản trên mặt trận đấu tranh chính-trị. Vì rằng Cộng-sản chưa thật sự có thiện chí hòa bình. Cộng-sản đã trắng trợn vi phạm Hiệp-Định ngưng bắn với mức độ vi phạm liên tục và ngày một gia tăng. Mặt khác Cộng-sản tìm đủ mọi cách để giành dân chiếm đất, cùng lúc đẩy mạnh tuyên truyền phá hoại hòng lung đoạn tinh thần quân dân ta. Để đập tan những âm mưu phá hoại đó của Cộng-sản, người Cán-bộ Dân-vận cần phải có một tinh thần phục vụ, giúp đỡ dân để tranh thủ nhân tâm và trong tư thế trực diện đối đầu với Cộng-sản để đạt thắng lợi, việc võ trang tinh thần cho người Cán-bộ Dân-vận là cần thiết và bắt buộc.

Hơn nữa, với cuộc chiến ngày càng gia tăng trong giai đoạn này, Chính-quyền trong nỗ lực xây dựng Quân-đội cũng đã :

* Gia tăng các công tác về Quân-vận và Dịch-vận qua việc kêu gọi cán binh Cộng-sản rời bỏ hàng ngũ để trở về với Chính-nghĩa Quốc-gia. (Do Tổng Cục CTCT và Bộ Chiêu Hồi thực hiện). Phủ Tổng Ủy Dân Vận trong tình trạng đó chỉ còn đảm trách lãnh vực dân vận mà thôi. Tổng Cục CTCT trong một tài liệu huấn luyện đã trình bày như sau : "..... Công-tác Tâm-lý-chiến có thể coi như một vũ khí tuy không ghê gớm như súng đạn nhưng lại có một sức mạnh vận năng chinh phục được cả thể chất lẫn tâm hồn con người và giúp ta đạt đến thắng lợi vẻ vang". Cũng trong chiều hướng Tâm-lý-chiến này, Phủ Tổng Ủy Dân Vận trong công tác Dân-vận đã chú tâm đến hoạt động Thông-Tin Tuyên-Truyền, để động viên tinh thần dân chúng tham gia đấu tranh chống Cộng. Vì từ khi chính sách Việt hóa được xúc tiến, biện pháp xử dụng trong mục tiêu tự lực, tự quản, tự cường của Chính-quyền phải là :

* Kêu gọi tổng quân giết giặc hỗ trợ cho các chiến sĩ tiền tuyến về mọi mặt hậu tạo một tiền tuyến mạnh và hậu phương lớn. Ngoài ra những phái đoàn nghệ sĩ cũng đã ra tận tiền đồn để giúp vui cho chiến sĩ (Đoàn Văn Tuyên đảm nhận). Chưa bao giờ những việc này được xúc tiến mạnh mẽ như hiện nay. Từng chiến thắng được nêu cao và đề xướng những tin chiến sự, tin thắng trận... đã được khai thác triệt để qua báo chí, truyền thanh, truyền hình v.v... Những sự phổ biến chính sách quốc gia, cố võ đường lối chính quyền là nhiệm vụ chính của Phủ Tổng Ủy Dân Vận. Bên cạnh đó, các mục tiêu tự quản, phát triển cộng đồng xã hội được đề cập qua :

* Các kế hoạch tái thiết phát triển, cộng đồng tái thiết và cộng đồng phát triển địa phương.

Cũng trong chiều hướng này tổ chức Nhân Dân Tự Vệ phát sinh và Ủy Ban Thông Tin Đại Chúng phối hợp hoạt động của các cơ quan được ban hành và đảm nhiệm việc tuyên truyền khá rộng rãi để giáo dục quần chúng về chính trị, tạo dựng lập trường quốc gia chống Cộng vững chắc nơi quần chúng.

Qua các sự kiện trên, ta có thể kết luận một chính sách Dân Vận trong đoàn kỳ được thay đổi ở mỗi giai đoạn để cho phù hợp với các mục tiêu của đường lối quốc gia. Trong trường kỳ, hẳn nhiên mục tiêu có tính cách tổng quát hơn.

C. MỤC TIÊU TRƯỜNG KỲ.

1. Đường lối Quốc-gia :

Trước tiến trình ngày càng diễn biến thuận lợi cho đường lối của Việt-Nam Cộng-Hòa trên chính trường Quốc-tế. Tổng Thống Việt-Nam Cộng-Hòa trong Thông-diệp nhậm chức nhiệm kỳ 2 (1971-1975) cũng đã xác định 3 mục tiêu căn bản của Quốc-gia :

- Văn hồi hòa bình
- Kiện toàn dân chủ
- Kiến tạo thịnh vượng

2. Chính sách Dân Vận :

Để đáp ứng, Phủ Tổng Ủy Dân Vận trong đường lối hoạt động chung qua những mục tiêu đoàn kỳ đã nhằm vào các mục tiêu tổng quát như sau :

- Quảng bá đề cao dân chủ
- Động viên dân chúng đấu tranh chống Cộng
- Giáo dục chính trị quần chúng
- Phản tuyên truyền
- Vận động hậu thuẫn quốc tế qua chính sách Dân-vận Quốc-ngoại.

Như vậy, qua các mục tiêu Cục Bộ của công-tác Dân-vận đã cho ta kết luận tất nhiên rằng các mục tiêu tổng quát của công tác Dân vận vẫn là nỗ lực xây dựng và đối phó với Cộng-sản trên mặt trận chính trị song song với mặt trận quân sự.

Những mục tiêu này trên thực tế vẫn không đạt được toàn vẹn bởi các công tác Dân vận không được nghiên cứu cẩn thận. Chính sự thiếu chuẩn bị này hay hành động tùy hứng đã ảnh hưởng đến khía cạnh tâm lý. Sự nhận định của cán bộ về tính cách giai đoạn hay bền vững của công việc có ảnh hưởng đến thái độ, tác phong của họ khi thi hành nhiệm vụ.

Sau biến cố Mậu Thân, quả thật quần chúng đã sợ Cộng sản, binh sĩ đã cảnh giác hơn, những lời tuyên truyền sách động của Cộng-sản không còn lôi kéo được nhiều người tin theo nữa. Tuy nhiên vẫn chưa gây được một phong trào nhiệt tình tham gia thực hiện các mục tiêu quốc gia. Quần chúng vẫn còn thờ ơ với các chương trình của Chính-phủ, thái độ chung vẫn là cầu an, không muốn tham dự vào việc chống Cộng.

Sau một vụ Cộng-sản pháo kích, cơ sở Dân Vận địa-phương mới vội vã hoạch định công tác nhất thời lên án Cộng-sản. Sau một luận điệu tuyên truyền của Cộng-sản, các cơ sở Dân Vận mới tìm cách giải thích phản công lại sự xuyên tạc đó.

Trong đoạn kỳ, một công tác dân vận biết đặt nền tảng trên sự sách động là một sự tuyên truyền hữu hiệu. Một sự sách động gây cảm thù là một sự sách động có hiệu lực mạnh mẽ. Hitler đã thành công trong hình thức tuyên truyền này. Tạo một kẻ thù để động viên tinh thần nhân dân không phải là điều khó. Biết xử dụng đúng mức kẻ thù đã tạo ra mới là điều khó.

Tóm lại, những mục tiêu tổng quát của một chính sách thông tin không thể thay đổi bởi một giai đoạn lịch sử chính trị nào vì trong cuộc chiến này mục tiêu duy nhất vẫn là chống Cộng bên cạnh những nỗ lực phát triển Quốc-gia. Các mục tiêu tổng quát đã có giá trị vì được hoạch định phù hợp với đường lối Quốc-gia. Cũng không thể dị nghị được các mục tiêu cục bộ bởi sự hợp thời của chúng và một công tác dân vận hữu hiệu là động viên dân chúng để thi hành những việc đó.

Do đó, người ta có thể khẳng định từ trước VNCH đã có một chính sách thông tin tuyên truyền. Tuy nhiên, sự hữu hiệu của một chính sách còn tùy thuộc vào cơ cấu tổ chức của nó cùng quan niệm của chính phủ đối với vai trò thông tin cũng như đường hướng hoạt động của chính phủ đó trên những phương tiện và kỹ thuật hoạt động sẽ được phân tách sau đây và nếu khẳng định cuộc chiến tại Việt-Nam phần thiết yếu không hoàn toàn là nỗ lực quân sự, thì phải nhìn nhận sự đấu tranh tư tưởng và cách mạng lẻ phải với đại đa số quần chúng ở 2 miền Nam - Bắc là thiết yếu. Nói khác Phủ Tổng Ủy Dân Vận phải được đặt lên hàng đầu trong phần vụ chống Cộng bằng chính sách thông tin tuyên truyền của chính quyền và việc này có mang lại thành quả hay không còn tùy thuộc vào những phương tiện mà Phủ Tổng Ủy Dân Vận sử dụng sau đây :

CHƯƠNG THỨ HAI

**Các Hoạt-động Thông-tin
Tuyên-truyền của Phủ
Tổng-Uỷ Dân-Vận**

CHƯƠNG THỨ HAI

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

CÁC ~~HỌ-T-Đ~~ THÔNG-TIN

TUYÊN-TRUYỀN CỦA PHỦ

TỔNG-HỦY DÂN-VẬN

ĐOẠN MỘT : KỸ-THUẬT VÀ ĐƯỜNG LỐI THÔNG-TIN TUYÊN-TRUYỀN.A. KỸ-THUẬT THÔNG-TIN TUYÊN-TRUYỀN.

Về kỹ-thuật thông-tin tuyên-truyền : Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã phân biệt 03 hình thức :

1. Tuyên truyền trắng : đây là một hình thức có tính cách công khai, đối tượng cũng như nguồn gốc xuất xứ của hoạt động thông-tin tuyên-truyền được hiểu rõ. Tuy nhiên chỉ cho phổ biến những tin tức nào có lợi cho miền Nam, ngăn chặn những tin tức có lợi cho Cộng-sản, bất lợi cho Chính-quyền Quốc-gia, không được nghe tất cả mọi khía cạnh của một thực tại, kết luận của người nghe tất nhiên bị ảnh hưởng.

Thông-tin là một phần của tuyên-truyền trắng, tôn trọng sự thật là để gia tăng ảnh hưởng của hoạt động tuyên truyền như phát thanh, biểu ngữ v.v...

2. Tuyên-truyền xám : đây là một hình thức mà đối tượng không được qui định xuất xứ hay không biết được cơ quan chủ xướng như : rỉ tai, tin đồn, truyền đơn. Đối với hình thức này, phương châm tôn trọng sự thật bớt chặt chẽ, tôn trọng sự thật là một hình thức tối thiểu để khỏi xa rời thực tại.

3. Tuyên-truyền đen : hình thức tuyên truyền bí mật, cơ quan chủ xướng chỉ là cơ quan ngụy tạo. Các sản phẩm của hình thức này như đài Gươm Thiêng Ái Quốc, báo Cộng-sản giả mạo, hình thức và cách hành văn giống Cộng-sản nhưng mục đích là làm suy giảm tinh thần địch.

Hoàn cảnh của một Quốc-gia dân chủ không cho phép chúng ta có những luận điệu hoàn toàn bịa đặt. Đối trá thái quá chỉ là phản tuyên truyền, tôn trọng thực tại là đường lối tránh mất uy tín và để có thể tuyên truyền hiệu quả hơn.

Ngoài ra còn có 2 loại công tác khác nữa :

a) Kỹ thuật công tác thông tin tuyên truyền nổi gồm :

* Dán bích chương, hình ảnh, liên quan đến sinh hoạt địa phương hay quốc gia.

* Hồ hào dân chúng làm khẩu hiệu chống Cộng hoặc ủng hộ các chương trình, chiến dịch của Chính-phủ.

* Tổ chức văn nghệ, chiếu bóng.

* Thiết trí vô-tuyến truyền-hình công cộng.

* Tổ chức biểu tình, meeting : lên án những hành động khủng bố, pháo kích dã man của Cộng-sản và dâng kiến nghị lên Chính-phủ như : lên án hành động của Trung Cộng xâm chiếm quần đảo Hoàng Sa ngày 19-01-1974.

b) Kỹ thuật công tác thông-tin tuyên-truyền nhắm vào chiều sâu :

Đó là phản công bằng hình thức tuyên truyền rí tai, dùng dữ kiện (data) để minh chứng sự sai lầm và tuyên truyền láo khoét của địch hoặc cần có những cảm tình viên chìm để cung cấp tin tức của địch và của ta.

B. ĐƯỜNG LỐI THÔNG-TIN TUYÊN-TRUYỀN.

Tư tưởng để ra hành động, tư tưởng sai lầm thì hành động thất bại. Nhất là một quốc gia trong lúc phải đương đầu với loại chiến tranh mang sắc thái ý thức hệ nên tư tưởng phải là một hệ thống bao trùm mọi khía cạnh sinh hoạt quốc gia đó là chủ thuyết là động lực của thông-tin tuyên-truyền.

Với sự bất ổn chính trị từ sau ngày 01-11-1963 kèm theo sự thiếu sót một đường lối làm căn bản cho tuyên-truyền người cán bộ Dân vận hôm trước phải ca tụng Chính-phủ này, hôm sau cũng chính họ đã kích chính-phủ trước theo lệnh Chính phủ sau. Hậu quả là đã gây một tâm trạng hoài nghi trong dân chúng về những điều cán bộ Dân-vận nói ra.

Lời mở đầu của Hiến-pháp 1-4-67 cũng đã ghi nhận nguyện vọng dân tộc tóm tắt như sau :

- Một chính thể của dân, do dân, vì dân.
- Đoàn kết dân tộc, thống nhất lãnh thổ, bảo đảm độc lập hòa bình, tự do dân chủ.

Cũng vậy, trong bức Thông-điệp gửi quốc dân đồng bào nhân lễ tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ 1971-1975 của Tổng Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 31-10-71 cũng xác nhận 3 mục tiêu căn bản :

- Văn hồi hòa bình
- Kiện toàn dân chủ
- Kiến tạo thịnh vượng

Trong chiều hướng đó, Phủ Tổng Ủy Dân-Vận đã hoạt động theo đường lối :

- * Thông-tin : phải tôn trọng thực tại, công luận, phục vụ quốc gia dân tộc.

* Tuyên-truyền : đẩy mạnh chiến tranh chính trị trong lãnh vực dân vận.

* Văn nghệ, phim ảnh : đề cao tinh thần dân tộc ...

Trong thực tế, Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã phát động việc tuyên truyền là :

1. Đề cao nền Dân-chủ Pháp-trị : đây sẽ là một sự chống trả trực diện với chế độ độc tài đảng trị của Cộng-sản và là một lợi khí tuyên truyền mà chính quyền miền Nam đang cố gắng xử dụng và phát triển ý niệm dân chủ thành một ý thức hệ.

2. Đoàn kết trong chính nghĩa Quốc-gia.

Mọi công dân sẽ có cơ hội đồng đều để phát huy khả năng và chung hưởng thành quả của cuộc tiến bộ. Mục tiêu của chính sách này là hoàn thành cuộc vận động Quốc-gia chủ nghĩa, giải phóng đất nước và giải phóng con người Việt-Nam.

3. Tôn trọng sự thật : theo Phủ Tổng Ủy Dân Vận với phương châm này, thì những tin tức truyền đi như thể trình bày một sự kiện giúp dân tự tìm ra kết luận.

ĐOẠN HAI : PHƯƠNG TIỆN THÔNG-TIN TUYÊN-TRUYỀN.

A. ĐỐI VỚI CÁC HỆ-THỐNG VÔ-TUYÊN TRUYỀN-THANH, TRUYỀN-HÌNH VÀ ĐIỆN ẢNH, BÁO CHÍ TẠI V.N.C.H.

1. Đối với Hệ-thống Truyền-thanh :

Hệ thống truyền-thanh Việt-Nam trực thuộc Phủ Tổng Ủy Dân Vận và nằm trong Tổng Cuộc Truyền-Thanh Truyền-Hình và Điện Ảnh Việt-Nam. Hệ thống truyền thanh chính thức nhận tên mới này từ ngày 7-3-1973 qua các Sắc-luật số 55/TT/SLU ngày 26-12-72 và Sắc-lệnh số 207/TT/SL ngày 7-3-73 của Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa.

Hiện nay, ngoài cơ sở Trung Ương, Hệ-thống Truyền-Thanh còn có 08 đài Phát-thanh tại Huế, Đà-Nẵng, Quảng-Ngãi, Qui-Nhơn, Nha-Trang, Ban-mê-thuột, Đà-lạt và Cần-Thơ với công suất chung 728 KW và phát thanh trên 4 hệ thống A,B,C,D.

Là một cơ quan Chánh-phủ, Hệ-thống Truyền-Thanh có một nhiệm vụ rõ rệt là truyền thông đại chúng, nhằm vào các mục tiêu dân-vận và dịch-vận qua các công tác thông-tin, tuyên-truyền, giáo-dục, giải trí và phát triển kinh tế, gây một tinh thần phấn khởi trong quảng đại quần chúng, giúp hoàn thành công cuộc cứu quốc và kiến quốc.

Với tiêu đề "Tiếng nói nước Việt-Nam" các đài trong Hệ-thống từ Trung Ương đến Địa-phương luôn luôn đóng vai "nhịp cầu thông cảm" giữa chánh quyền và dân chúng nhất là khối quần chúng nông thôn, lao động và chiến sĩ.

Với nhiệm vụ đa phương này, các đài "Tiếng nói nước Việt-Nam" một mặt phổ biến sâu rộng đường lối, chính sách của Chính-phủ đến tuyệt đại đa số quần chúng, một mặt nói lên những nhận định, thắc mắc những nỗi buồn vui của thính giả khắp nơi hầu tạo một môi trường hòa hợp giữa chính quyền và dân chúng.

Với những phương tiện ngày càng cải tiến từ 1950 đến 1968 với dự án "4 Đài Mạnh" ra đời được thực hiện từ 1970, tốn phí 7 triệu Mỹ-kim và sau hơn một năm xây cất, thiết trí đã hoàn tất cuối năm 1971 giúp cho hệ thống truyền thanh ngày nay đạt tới một công suất bức xạ tổng cộng là 728 KW kể chung cả các sóng ngắn và sóng trung bình. Đến nay, vùng thắm âm của Hệ-thống Truyền-Thanh bao gồm 100% lãnh thổ VNCH với kỹ thuật định hướng các trụ phát tuyến thuộc 4 đài mạnh

(Saigon, Đà-Nẵng, Qui-Nhơn, Nha-Trang) vào ban đêm vùng thẳm âm còn bao trùm luôn cả miền Bắc và một phần phía nam Hoa-lục.

Tùy theo sự đòi hỏi của công tác Dân-vận tỷ số bách phân của toàn bộ chương trình phát thanh được thay đổi hầu đáp ứng nhu cầu truyền thông đại chúng. Hiện nay, tỷ lệ đó là :

- Thông-tin tuyên-truyền 47,4%
- Giáo dục 29%
- Giải trí 23,6%

Về mặt thông tin, Hệ-thống truyền-thanh luôn luôn chủ trương tin tức phải nhanh chóng và chính xác.

Những dẫn chứng cụ thể có thể được thấy qua phương thức thông tin của hệ thống trong thời gian chiến cuộc sôi động nhất từ mùa hè 1972. Trong nhiều tháng liên tiếp các bản tường trình chiến sự tại chỗ được gửi đi từ giữa lòng các chiến địa An-Lộc, Quảng-Trị, Kontum... Khi Quốc-kỳ ta phát phới trở lại ở những Bồng Sơn, Tam Quan, Mai Lĩnh thì chỉ vài phút sau tin chiến thắng đã được các phóng viên chiến tranh thuộc Hệ-thống Truyền-Thanh Việt-Nam loan ngay tới đông đảo đồng bào ta qua các làn sóng điện. Sự dẫn thân này đã thể hiện được tình "quân dân cả nước" và cũng nhờ ở Hệ-thống Truyền-Thanh mà vị Tổng Tư Lệnh Tối Cao Quân Lực đã biết tới tấm gương sáng của bà quả phụ Thạch Thị Định tận tình che chở và giúp đỡ 3 chiến sĩ ngay trước mũi quân địch.

Sự nổi bật của Hệ-thống Truyền-Thanh đã được nhìn thấy qua sự đáp ứng nhu cầu của đại đa số đồng bào : Ngày Đại Lễ Đản Sinh Đức Phật, Ngày Thiên Chúa Giáng Sinh hàng năm và mới nhất là cuộc Thánh du của Đức Mẹ FATIMA Nữ-Vương

Hòa Bình sang Việt-Nam từ 31-1 đến 03-02-74 là những thí dụ điển hình.

Trong lãnh vực thông tin có tính cách Quốc-tế, thính giả Việt-Nam thường ngày vẫn nghe các Bảng Tường Trình từ Hoa Thịnh Đốn và hàng tuần từ Ba Lê chuyển về. Trong chuyến công du "Hợp tác trong Hòa Bình" của Tổng Thống Việt-Nam Cộng-Hòa, Hệ-thống Truyền-thanh đã phối hợp với cơ quan truyền thanh bạn thực hiện tại chỗ các bảng tường thuật để gửi về nước từ Los Angeles, Hoa Thịnh Đốn, London, Bonn, La Mã, Hán Thành, Đài Bắc vượt hàng chục ngàn cây số qua các hệ thống vệ tinh viễn thông nhân tạo để tới tận tại các thính giả Việt-Nam.

Về mặt giáo dục, các chương trình phát thanh nhằm mục đích mở rộng kiến thức tổng quát cho thính giả, đa số là thính giả nông thôn, giúp tăng cường ý thức về quyền lợi và bổn phận của công dân trong một quốc gia tự do dân chủ. Ngoài ra còn vạch rõ cho người dân thấy biết những tội ác ghê tởm của Cộng-sản, những mưu toan thống trị nhân loại của đế quốc đỏ, để từ đó nhân dân tự nguyện tiếp tay với chính quyền trong nhiệm vụ chung : chống Cộng và kiến thiết quê hương. Như chương trình Quỳnh Dao, chương trình Gia-Đình Bắc Tám.

Về mặt giải trí, các chương trình đã được sự hợp tác của trên 50 Ban Văn-nghệ với 700 nghệ sĩ thuộc đủ các bộ môn tân nhạc, cổ nhạc Trung, Nam, Bắc, nhạc ngoại quốc, kịch, thi văn, cải lương v.v...

Hệ-thống truyền thanh không những chỉ là nói lên tiếng nói của chính quyền mà thực ra còn là nơi bày tỏ ý kiến,

quan điểm của mọi tầng lớp nhân dân. Không kể các chương trình đối thoại, phỏng vấn được thực hiện mỗi khi thuận tiện như mục "Diễn Đàn Tự Do".

Năm 1967, Hệ-thống truyền thanh đã đoạt giải duy nhất của ABU về "Truyền-thanh phục-vụ Nông-Thôn".

Tháng 11/1971, khi tham dự cuộc thi "Đại Hội Thứ Nhất về Dân Ca thế giới" Hệ-thống truyền thanh cũng đã đoạt giải nhất bằng một chương trình nhạc thu thanh trình bày những nét đặc thù trong ngành nhạc cổ điển nước nhà bằng những bản dân ca Lý Con Sáo, Lý Qua Đèo và Lý Ngựa Ô.

2. Đối với Hệ-thống Truyền-hình :

Trong lãnh vực thông tin tuyên truyền của Phủ Tổng Ủy Dân Vận, Truyền-hình có lẽ là phương tiện phổ biến sâu rộng và hữu hiệu nhất trong quần chúng hơn cả điện ảnh.

Hệ-thống Truyền-hình được thành lập do Nghị-định số 702/TBTTCH/ND ngày 03-12-1966. Hiện tại Hệ-thống Truyền-hình là một cơ quan tự trị dưới sự giám hộ của Phủ Tổng Ủy Dân Vận do một Hệ-thống Trưởng trực tiếp điều khiển, có 4 Sở chuyên môn :

- Sở Chương-Trình và Hoạch-Định
- Sở Thời Sự
- Sở Kỹ Thuật
- Sở Quản Trị

Hiện tại, ngoài hệ thống truyền hình tại Trung Ương, còn có 4 Trung-Tâm Truyền-Hình Địa-Phương : Cần-Thơ, Huế, Qui-Nhơn và Nha-Trang, phụ trách chiếu lại 70% chương trình Đài Saigon và sản xuất 30% các chương trình địa phương.

Trên đường trưởng thành, ngành Truyền-hình đã được Chính-phủ đặc biệt lưu tâm, được khán giả góp ý kiến xây dựng nên trong những năm vừa qua sự trưởng thành này đã được trông thấy rõ qua những con số sau :

Năm 1973 :

- Ngân sách : 943 triệu
- Nhân viên : 459 người
- Sản xuất : 24 giờ 40 phút
(hàng tuần)
- Phát hình : 46 giờ
(hàng tuần)

Tính đến cuối 1971 số nhân viên được huấn luyện tại quốc nội và quốc ngoại về ngành truyền hình đã lên tới 189 chuyên viên.

Hiện nay, các tiết mục được phân định như sau :

- Giải trí : 31,5%
- Tin tức, phóng sự : 29,5%
- Tuyên truyền : 24%
- Thiếu nhi : 4,8%
- Giáo dục : 4,8%
- Văn hóa : 4%
- Linh tinh : 1,4%

Đài lực cho các máy phát hình của hệ thống truyền hình là 60.000 watts. Dụng cụ trang bị : mỗi đài có 1 máy phát hình, một tháp antenne, một máy phát điện và một số phim trường, cùng các dụng cụ sản xuất. Riêng tại Saigon, hệ thống truyền hình có 2 phim trường rộng rãi đủ để sản xuất nhiều phim cung ứng cho nhu cầu.

Là một cơ quan thông tin và chuyên môn về nghệ thuật và kỹ thuật điện tử có thể phối hợp truyền hình và âm thanh trong phạm vi rộng lớn một cách mau chóng: những tin tức thời sự, tài liệu và tình hình trong và ngoài nước, có lợi cho cuộc chiến đấu chống Cộng. Vì vậy ngành truyền hình vừa phổ biến cho toàn dân thông hiểu các hoạt động kiến thiết, xây dựng nông thôn, phục vụ nhân dân của chính phủ, vừa động viên tinh thần chống Cộng và tổ cáo những hành động phá kích, khủng bố sát hại dân lành của Cộng-sản để làm sáng tỏ thêm chính nghĩa Quốc-gia.

Nhờ những hình ảnh sống động và sốt dẻo, hệ thống truyền hình đã thực hiện các hình ảnh cùng bản tin hằng ngày trên Đài Truyền Hình Saigon. Mặc dù về phương tiện đôi khi thiếu thốn nên thường gặp trở ngại trong phần vụ yểm trợ chính quyền. Tuy nhiên với phương tiện sẵn có, Đài đã tận dụng tối đa để những phóng sự về hình ảnh các hoạt động của Chính-phủ tăng lên 96% so với 50% trong 1968. Tỷ lệ này được xem là cao so với các hệ thống truyền hình ngoại quốc như : CBS, NBC, BBC, v.v... Khi được hỏi ý kiến, 74% khán giả công nhận sự lợi ích của ngành truyền hình, sự kiện này biểu thị bằng bảng kê sau đây :

- Phương tiện giao tế	: 25%
- Tin tức	: 23%
- Giáo dục	: 22%
- Tin sốt dẻo	: 21%
- Tiết kiệm tiền giải trí	: 13%
- Giúp thiếu nhi học hỏi	: 6%

Tóm lại, dù gặp nhiều khó khăn trở ngại, ngành truyền hình Việt-Nam cũng đang cố gắng cải tiến về chương-

trình, kỹ thuật cũng như hạ tầng cơ sở, song song với việc ấn định một đường lối thông tin, chương trình hoạt động hầu phát huy đường lối quốc gia, cố sù ý chính sách của chính phủ, xây dựng dân chủ....

Khi hình ảnh, tin tức được quan niệm như một chất liệu tuyên-truyền thì chất liệu đó phải được lọc lựa và loại trừ những tin, hình ảnh nào có hại cho đường lối quốc gia, do đó thường có sự chậm trễ trong việc loan một vài tin tức, hình ảnh vì phải kiểm duyệt hay chờ chỉ thị. Ngoài ra những tin ngắn, gọn về chủ trương, đường lối của chính phủ cũng có thể nhắc đi nhắc lại để sự tác dụng được sâu rộng hơn như những tin tức, hình ảnh của việc Cộng-sản vi phạm ngưng bắn hay pháo kích vào các trường tiểu học Cai-Lậy, Song Phú, vào dân chúng tại Biên Hòa v.v... trong đầu năm 1974.

3. Đối với Trung-Tâm Quốc-Gia Điện Ảnh :

Điện ảnh không những là phương tiện thuần túy giải trí mà còn là lợi khí đấu tranh chính trị, thông tin quảng bá và tuyên truyền hữu hiệu.

Hiện tại Trung-Tâm Quốc-Gia Điện Ảnh sát nhập vào Hệ thống Truyền Hình thành Hệ-thống Truyền Hình và Điện Ảnh Việt-Nam theo Nghị-định số 033/TT/ND ngày 09-2-73 Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh thuộc Phủ Tổng Ủy Dân Vận hiện là một cơ quan chuyên môn (kỹ thuật và nghệ thuật) đã nhận lãnh một vai trò vô cùng quan trọng trong lãnh vực thông tin tuyên truyền. Ngoài việc thực hiện các phim thời sự, nhằm phổ biến thông báo cấp thời cho toàn dân thông hiểu các hoạt động kiến thiết, xây dựng, phục vụ nhân dân của Chính-phủ trên mọi lãnh vực hầu gây dựng và củng cố niềm tin của mọi người

đối với Chính-phủ. Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh có nhiệm vụ thực hiện các loại phim :

- Tuyên truyền : đả phá địch (tố cáo các hành động xâm lăng, phá hoại, pháo kích, tội ác Cộng-sản) xây dựng, phổ biến chủ trương, các chính sách của Chính-phủ, hướng dẫn cùng đồng viên mọi người nhiệt liệt hưởng ứng thực hiện.

- Giáo dục : hướng dẫn nhân dân về các vấn đề chính trị, xã hội, kinh tế, văn hóa, y tế thường thức v.v... và các công cuộc lợi ích chung.

Ngay cả trong lãnh vực thông tin quốc ngoại, Trung Tâm cũng đã dùng phim ảnh để tuyên truyền một mặt trong giới Việt-Kiều ở Hải-ngoại, các Sinh-viên du học... mặt khác chống lại phim ảnh của Cộng-sản hầu tranh thủ sự ủng hộ của nhân dân các nước về cuộc chiến đấu tự vệ, bảo vệ chính nghĩa tự do của nhân dân miền Nam.

Ngoài phim thời sự, Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh còn thực hiện một số phim phóng sự. Hàng tuần, Trung Tâm còn sản xuất một số phim thời sự tổng quát, lựa chọn để sản xuất phim bán nguyệt. Về phim thời sự bán nguyệt thì lựa tin tức của 2 phim thời sự sản xuất trong 2 tuần, lựa tin đặc biệt làm thành phim bán nguyệt và chuyển sang tiếng Anh, Pháp, Nhật, Thái để phân phối ra ngoại quốc. Ngoài ra còn có một số phim thời sự đặc biệt, phóng sự chuyên về một đề tài như : Kỷ niệm ngày Quốc Khánh 19/6, Ngày Nông Dân 26/3, Tết Giáp Dần, phim địa phương chí, phim tài liệu và phim truyện ... thời lượng trên 10 phút.

Riêng các loại phim về tuyên truyền được thực hiện bằng phim truyện dài có nội dung chống Cộng hay nêu cao

tinh thần quân đội, tuyên truyền có lợi cho đường lối quốc gia. Như phim "Xin nhận nơi đây làm quê hương" của Hoàng-Vĩnh-Lộc, phim "Giã từ Bóng Tối" của Lê Quỳnh là những phim có nội dung tuyên truyền mạnh.

Từ ngày thành lập đến nay, Trung Tâm đã sản xuất những phim theo sát hoạt động của Chính-quyền, hầu thể hiện đúng đường lối Quốc-gia. Các phim thời sự cũng như phóng sự trình bày các tin tức, hình ảnh liên quan đến sinh hoạt quốc gia, ghi nhận một vài thành tích của công tác xây dựng và phát triển xứ sở, những hình ảnh về các công cuộc cứu trợ đồng bào nạn nhân chiến cuộc, bảo lụt, các cuộc kinh lý của Chính-phủ, sự tiến triển của các khu định cư, những hình ảnh về tội ác của Cộng-sản v.v... để dân chúng thấy rõ và phân xét.

Riêng ngành điện ảnh tư nhân cũng được sự hỗ trợ của Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh nhờ đó mà hồi sinh và đã phát triển khả quan (Nghị-định số 449/BTT/ND ngày 7-08-69). Một số phim đã sản xuất và trình chiếu nhân ngày Điện Ảnh Việt-Nam cũng đã chiếm một số khán giả kỷ lục.

4. Đối với Báo Chí :

Đảm nhận công tác thông tin báo chí là nhiệm vụ của Khối Phối Hợp Báo Chí và Nghệ Thuật thuộc Phủ Tổng Ủy Dân Vận. Theo tổ chức hiện hữu ấn định bởi Nghị-định số 033/TT/ND ngày 09-02-73 thì Khối này gồm 04 Phân Khối :

* Phân Khối Pháp Lý : phụ trách các vấn đề liên hệ đến pháp lý về báo chí, ấn phẩm và nghệ thuật.

* Phân Khối Báo Chí và Tạp Chí, Quốc Nội và Quốc Ngoại : đảm trách về các báo quốc nội, quốc ngoại, các tạp chí quốc nội và quốc ngoại.

* Phân Khối Kiểm Soát Ấn Loát Phẩm : kiểm soát ấn loát phẩm quốc nội và quốc ngoại.

* Phân Khối Kiểm Soát Phim Ảnh và Nhạc : kiểm soát phim ảnh, kịch, nhạc, v.v...

Khối này do một Trưởng Khối điều khiển và 04 vị Trưởng Phân Khối trông coi, săn sóc và cung cấp tin cho ký giả trong nước.

Khác với các quốc gia Cộng-sản, Việt-Nam Cộng-Hòa đã chủ trương "tự do tư tưởng, tự do ngôn luận" và coi báo chí là đệ tứ quyền, một quyền căn bản được Hiến-pháp công nhận. Trong đường lối này, luật qui chế báo chí số 019/69 ngày 30-12-69 được ban hành, theo đó Báo Chí đã được một sự tự do khá rộng rãi, nên đã cố tìm những tin tức "giật gân", thất thiệt, gây hoang mang dư luận vô tình hay hữu ý đã tuyên truyền cho Cộng-sản.

Theo luật này, Báo Chí được quyền đăng những lời tuyên bố của Nghị-sĩ hay Dân-biểu mà những lời tuyên bố này thường là chệ trách chính quyền khiến dân chúng hoang mang và nghi ngờ làm suy giảm uy tín Chính-phủ.

Vì vậy Sắc-luật số 007/TT/SL ngày 4-8-72 được ban hành để hạn chế phần nào sự quá rộng rãi của Báo Chí. Từ nay nếu Báo Chí vi phạm vào những điều 13, 25, 23, 27, 36 sẽ bị tịch thu và "để bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng và thuần phong mỹ tục, Tổng Trưởng Nội Vụ đối với Báo Chí xuất bản tại Saigon, Gia-định; Tỉnh-trưởng, Thị-trưởng đối với Báo Chí xuất bản tại Địa-phương liên hệ, có thể ra lệnh tịch thu một nhật báo hay tạp chí, trước khi và trong khi lưu hành".

Về Báo Chí, có một vấn đề thường gây khó khăn cho chính quyền đó là : vấn đề kiểm duyệt. Viết thế nào để khỏi bị duyệt bỏ, đăng tin nào để khỏi bị đục. Vì Phủ Tổng Ủy Dân Vận không ấn định được những tiêu chuẩn rõ ràng nên báo chí gặp phải khó khăn trong khi viết. Báo chí không biết được rằng mình sẽ được viết những gì bởi cùng một bản tin, tin của Việt Tân Xã và của các Hãng Thông Tấn ngoại quốc, báo này thoát khỏi lưới kiểm duyệt, báo khác lại bị bôi bỏ. Vì những trở ngại này đã gây nhiều thiệt hại cho báo chí không ít, khó bề cải tiến được và có thể ngăn trở phần nào bước tiến của dân tộc trong cố gắng nói lên sự thật để tạo dựng một xã hội lành mạnh, xây đắp một thể chế dân chủ tiến bộ. Cũng chính sự kiểm duyệt này, báo chí chỉ còn là phương tiện truyền tin cho chính quyền, mất sự tin tưởng ở lòng dân, đây là một khó khăn lớn cho sự sống còn của tờ báo. Hơn nữa Luật cũng chỉ ấn định là sau khi nhà chức trách đã ra lệnh tịch thu thời phải khởi tố báo ấy ra Tòa có thẩm quyền nhưng Luật lại không dự trù biện pháp nào để mọi người có thể biết được nhà chức trách tịch thu tờ báo đó có thật sự khởi tố hay không, cũng như không dự trù chế tài nào nếu nhà chức trách đã tịch thu vẫn không chịu khởi tố.

Nhưng thật ra, vấn đề tịch thu báo là điều rất cần thiết đối với một quốc gia chiến tranh và chậm tiến cần có sự hướng dẫn tư tưởng một cách đúng đắn. Nhưng nếu tịch thu bừa bãi cũng là nguyên nhân đẩy báo chí lún sâu vào đường sa đọa. Để tránh việc tịch thu, báo chí về mặt chính trị thường vô thưởng, vô phạt, không có nhiều bài xã luận chiến đấu, không nhằm tác động đến dư luận để ủng hộ hay chống đối một khuynh hướng chính trị nào.

Hiện nay, báo chí đã chia ra ít nhất 2 khuynh hướng rõ rệt :

a) Khuynh hướng thương mại :

Ngoài một số ít tờ báo còn giữ được tính cách đứng đắn, còn phần lớn báo đã gạt bỏ lương tâm nghề nghiệp mục đích chỉ là làm sao thỏa mãn được thị hiếu của độc giả hầu vơ vét tiền bạc thật nhiều. Đặt ra những cuộc thi, những giải thưởng lớn để lấp đầy khoảng trống của tờ báo và lôi cuốn được một số độc giả nhẹ dạ như : Đông Phương, Saigon Mới (trước đây) chẳng hạn v.v... Bí quyết thành công của những báo thuộc loại này là số bài phóng sự có tính cách đi đোন, khiêu dâm rất nhiều ...

b) Khuynh hướng đối lập chính quyền :

Những tờ báo viết theo loại này thường khai thác triệt để những tin tức nhằm chống đối chính quyền, chống Mỹ và cũng hỗ trợ khá mạnh cho những phong trào chủ hòa.

Như tờ Tin Sáng chẳng hạn, có một số bản tương đối cao và được độc giả mệnh danh là tờ báo có khuynh hướng đối lập mạnh nhất đối với Chính quyền. Nhưng thật ra, những người chủ trương tờ báo đó đã không hiểu những nguyên tắc căn bản và cần thiết của sự đối lập đứng đắn, theo đó, đối lập phải là điều kiện cần thiết để xây dựng dân chủ và để cho đường lối chính trị được sáng suốt. Một sự đối lập như thế chỉ có lợi cho Cộng-sản gây hoang mang, xáo động dư luận quần chúng. Việc này thể hiện rõ qua cách đặt titre, viết tin, những bài bình luận v.v...

Một hậu quả trái ngược là báo đối lập thường được dân chúng ủng hộ và đôi khi sự tịch thu là một "tai nạn cần thiết" đối với báo chí.

B. VẤN ĐỀ NHÂN SỰ

Trên phương diện truyền thông kỹ thuật, ngoài các phương tiện tuyên truyền gián tiếp kể trên, vấn đề nhân sự tại các cơ quan trên cũng quan trọng trong việc thi hành các công tác Dân-vận. Vấn đề này được phân tích qua các cơ quan sau :

1. Tại Hệ-thống Truyền-Thanh :

Số nhân viên gồm có chuyên viên và các nhân viên thường, về cấp số chuyên viên thì hầu như khắp cơ quan đều khiếm khuyết. Ngoài một số kỹ sư, những chuyên viên khác xuất thân từ các trường đào tạo Cán-sự, tương đối hai thành phần này còn khá, còn loại nhân viên thường vì không qua một khóa huấn luyện chuyên môn, nên khả năng rất kém, công việc làm thường là do kinh nghiệm.

2. Tại Hệ-thống Truyền-Hình :

Số nhân viên làm việc tại đây, thường là do người của Bộ Thông Tin cũ quyết định sang làm việc cho Đài, họ thường không có khả năng cũng như không được huấn luyện về truyền hình hay thông tin trên truyền hình. Do đó tất cả công việc làm có tính cách sáng tạo và không theo một sách vở nào.

Hiện nay trong chiều hướng cải tổ cơ cấu và nhân sự Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã cử những nhân viên đi học những khóa huấn luyện chuyên môn về truyền hình. Tính cho đến nay, số nhân viên được huấn luyện tại quốc nội và ngoại quốc về ngành truyền hình đã lên tới khoảng 250 người. Vấn đề thù lao cũng đã giải quyết được thỏa đáng, nó không còn là tệ trạng làm suy giảm hiệu năng công tác tại hệ thống truyền thanh cũng

như truyền hình, không khí bất mãn đã vắng bóng và nhường cho sự quản trị hợp lý và tích cực trong công tác Dân-vận của các nhân viên.

3. Tại Trung-Tâm Quốc-Gia Điện Ảnh :

Tình trạng chuyên viên tại đây cũng hết sức phức tạp, hiện thời Việt-Nam Cộng-Hòa chưa có một trường điện ảnh nào để đào tạo chuyên viên và diễn viên nhà nghề như : đạo diễn, tài tử, âm thanh, ráp nối, thu hình, in rửa, viết hoạt họa, phim cảnh

Đa số họ được tự động tuyển lựa vào trung tâm làm chuyên viên. Do đó đã đưa đến sự yếu kém về phẩm và lượng phim sản xuất, khả dĩ, một vài đạo diễn có thể quan niệm được như : Bùi Sơn Duân, Hoàng Vĩnh Lộc v.v...

4. Tại Tòa Báo :

Tình trạng báo chí hiện nay tại Việt-Nam Cộng-Hòa đã tương đối khả quan, mặc dù có sự thiếu hụt và yếu kém về nhân sự những thành phần như : Chủ nhiệm, Chủ bút, Thư ký Tòa soạn, Ký giả, Phóng viên v.v... Những người có khả năng, thực tài và tạo được uy tín vững chắc bền bỉ nơi độc giả quá hiếm hoi. Vì những ký giả thường cộng tác với nhiều tờ báo khác nhau, viết cũng một bản tin nên những bài phóng sự điều tra họ thường viết như viết "feuilleton" để thỏa mãn thị hiếu độc giả mà thôi, ít có những lời phê bình chỉ trích đứng đắn.

Số phóng viên cũng thiếu sót, chỉ có trong phạm vi Saigon - Gia-định, ít chú trọng đến tin tức địa phương vì thật ra báo chí không đủ ngân sách và phương tiện.

C. ĐỐI VỚI BỘ NGOẠI-GIAO, CÁC TRUNG-TÂM, PHÒNG THÔNG TIN TẠI NGOẠI-QUỐC.

Thông-tin tuyên-truyền quốc-ngoại là lãnh vực tất yếu không thể thiếu vắng ở bất cứ một quốc gia nào vì nó chính là hệ thống thuyết phục hữu hiệu nhất để tạo nên sự thông cảm và ủng hộ của những quốc gia bạn.

Đặc biệt Việt-Nam Cộng-Hòa, một quốc gia đang chiến đấu với Cộng-sản Bắc-Việt dưới sự hỗ trợ của cả khối Cộng, vấn đề thông tin tuyên truyền quốc ngoại càng không thể thiếu sót.

1. Đối với Bộ Ngoại Giao :

Nếu quan niệm thông tin tuyên truyền quốc ngoại là diễn trình thông báo lập trường, chính sách cũng như biến cố hệ trọng của Việt-Nam đến các quốc gia thì lược sử công tác thông tin tuyên truyền quốc ngoại chính là lược sử Bộ Ngoại Giao.

Hiện nay, Nha Thông Tin Báo Chí Bộ Ngoại Giao là cơ quan có liên hệ mật thiết nhất với Cục Thông Tin Quốc Ngoại thuộc Phủ Tổng Ủy Dân Vận, các Trung Tâm Thông Tin Quốc Ngoại tại Washington, Paris, Tokyo....., các phòng thông tin tại Paksé, Tunisie v.v... Cơ quan này là nguồn cung cấp các bản tin, giúp phương tiện, tài liệu, ấn loát phẩm, cũng như yểm trợ các buổi triển lãm Việt-Nam tại ngoại quốc. Mục đích là để soi sáng dư luận và vận động dư luận đó để các nước bạn trợ giúp Việt-Nam trong cuộc chiến tranh tự vệ cũng như hàn gắn lại những vết thương do chiến tranh đó gây nên.

2. Đối với các Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại :

Hiện nay có 4 Trung Tâm Thông Tin Quốc Ngoại được

thiết lập tại Washington, Paris, Tokyo. Riêng tại London (Anh Quốc) hiện đang xúc tiến việc thành lập;

- Và 14 Phòng Thông Tin tại 03 Quốc-gia Tunisie, Lào và Thái-Lan.

Các Trung Tâm cũng như các Phòng Thông Tin Quốc Ngoại, hiện nay đặt trọng tâm công tác nhắm vào Việt-Kiều nhiều hơn. Các phương thức được dùng nhiều nhất trong hoạt động thông tin là tổ chức các buổi chiếu bóng, các buổi lễ tưởng niệm anh hùng chiến sĩ Việt-Nam. Ngoài ra còn phổ biến các tài liệu tuyên truyền như nhật báo, tạp chí, tập san hoặc mở máy thu thanh mỗi ngày 03 lần cho Kiêu-bào theo dõi tin tức, triển lãm các hình ảnh từ Phủ Tổng Ủy Dân Vận hay Bộ Ngoại Giao Việt-Nam Cộng-Hòa gửi đến, đôi khi còn phải giải thích các thắc mắc về một lời tuyên bố hay những hiểu lầm do kỹ-thuật thông tin hay do sự xuyên tạc của Cộng-sản. Ngoài những nhiệm vụ thông tin kể trên, các Trung Tâm, Phòng Thông Tin cũng đã thực hiện những công tác như : mạn đàm với Kiêu-bào về chính sách quốc gia, tình hình quốc nội, tổ chức thăm viếng, uỷ lạo gia đình Việt-Kiều, giúp đỡ và can thiệp vào việc trả tự do cho kiêu bào bị bắt oan, tổ chức các hội ái hữu để móc nối, liên lạc kiêu bào với nhau hay với dân chúng địa phương có thiện cảm với chúng ta. Hình thức hoạt động thông thường, nhất là các buổi tiệc thân mật, các buổi diễn thuyết. Vận động Việt-kiều và các sinh viên Việt-Nam du học hướng về quốc nội và trong công tác phản tuyên truyền còn vạch trần âm mưu thủ đoạn của Cộng-sản qua hình ảnh, sách báo, bích chương v.v... Ngoài ra các Trung Tâm Thông Tin còn đặt hệ thống chìm tại các cơ quan và mọi tầng lớp dân chúng tại địa phương để phúc trình xác thực về dư luận tại vùng Trung Tâm Thông Tin phụ trách, một mặt để Trung Ương đủ dữ kiện

hoạch định chương trình, mặt khác để công tác tuyên truyền có thể đi sâu vào mọi lãnh vực.

Các hoạt động thông tin tuyên truyền quốc ngoại cũng nhằm đạt 2 mục tiêu chính yếu :

- Mục tiêu đoàn kỳ : hướng dẫn dư luận nhân dân các quốc gia đồng minh ủng hộ mạnh mẽ hơn trong cuộc chiến đấu của Việt-Nam Cộng-Hòa chống Cộng cũng như chứng tỏ cho thế giới thấy Cộng-sản là kẻ hiếu chiến, gây nên cuộc chiến tranh xâm lăng này. Cuộc chiến tại miền Nam hoàn toàn có tính cách tự vệ và Cộng-sản phải chịu hết trách nhiệm về cuộc xâm lăng này.

Cục Thông Tin Quốc Ngoại còn cho in các :

* Ấn loát phẩm : nhằm vào các biến chuyển đã xảy ra như việc Cộng-sản gia tăng các hoạt động quân sự tại miền Nam; pháo kích, khủng bố tại Cai-Lậy, Song-Phú, về một năm hội nghị giữa 2 bên miền Nam VN tại Paris cùng các cuộc tấn công qui mô của Cộng-quân vào Bình-Dương (Bến Cát);

* Băng nhựa : thu và gửi cho các Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại về phóng sự chiến trường, cứu trợ nạn nhân chiến cuộc tại miền Nam.

* Lập các phái đoàn Thanh-niên Sinh-viên Học-sinh hay các đoàn thể chính-trị đi ngoại quốc để giao hảo với dân chúng nước bạn và để tuyên truyền Kiêu-bào. Cùng tổ chức những cuộc về thăm quê nhà của Sinh viên du học hải ngoại nhân dịp hè 74 của Phủ Tổng Ủy Dân Vận để họ thấy tận mắt tình hình quê nhà.

- Mục tiêu trường kỳ : củng cố chủ quyền quốc gia, bảo toàn lãnh thổ và cố gắng tự cường, tăng cường hiệu lực cho các cơ quan kiểm soát và giám sát ngưng bắn và dành

quyền tự vệ chính đảng riêng của Việt-Nam Cộng-Hòa trong khuôn khổ tự vệ chung của vùng Đông Nam Á, cùng mở rộng ban giao quốc tế để góp phần xây dựng dân chủ, cải tạo xã hội và thực hiện kinh tế hậu chiến tại miền Nam Việt-Nam. Song song với các công tác trường kỳ đó, chính quyền cũng đã cho :

* Xuất bản báo chí và tập san cho sinh viên và kiều bào Việt-Nam về văn học, xã hội, chính trị ...

* Xuất bản hàng tuần tập thời sự Việt-Nam.

* Xuất bản báo ngoại ngữ gửi ra nước ngoài.

* Ấn hành các quyển sách nhỏ về : lịch sử, thắng cảnh di tích, ca nhạc, điện ảnh, sinh hoạt thành tích của quân đội và đời sống tại nông thôn....

* Mỗi tháng thực hiện từ 2 đến 4 phim thời sự, mỗi năm 2 phim truyện, in thành nhiều phó bản bằng tiếng Anh và Pháp để gửi cho các Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại. Cùng với việc trao đổi với các nước về giờ phát hình riêng cho Kiều bào qua các Vidéo Tape.

Căn cứ trên các mục tiêu trên, Chính quyền phải đặt nặng công tác phản tuyên truyền Bắc-Việt trên trường Quốc-tế, thực hiện cuộc đấu tranh chính trị với Cộng-sản và vận động cho dư luận quần chúng thế giới ủng hộ Việt-Nam Cộng-Hòa.

Tóm lại, trong vấn đề thông tin quốc ngoại là phải làm sao cho thế giới thấy rõ vai trò của Việt-Nam Cộng-Hòa trong việc tranh đấu bảo vệ tự do, chủ quyền và quốc thể, đồng thời tố cáo trước dư luận thế giới tính cách hiếu chiến của Cộng-sản xâm lăng.

3. Nhận xét :

- Tại Bộ Ngoại Giao ngoài các công tác thường xuyên, các vị trưởng nhiệm sở và các tùy viên đều phải thi hành

công tác thông tin tuyên truyền quốc ngoại qua các cuộc phỏng vấn báo chí địa phương và trình bày trên vô tuyến truyền hình về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Bộ. Phổ biến phim ảnh và các công tác báo vận, qua các Tòa Đại-sứ hay Lãnh-sự, các bảng điện tín, hàng ngày hàng tuần. Các bài bình luận đã được coi như hoạt động thông tin bên cạnh các nhiệm vụ ngoại giao nơi mà chúng ta chưa thiết lập những Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại.

- Tại các Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại :

* Về hoạt động : Tại Paris cảm tình của Kiều-bào và sinh viên VN đối với quê nhà rất là rõ rệt, họ đã biểu lộ nhân dịp Tết Giáp Dần vừa rồi khi Trung Cộng xâm lăng VNCH ở quần đảo Hoàng Sa. Kiều bào đã phấn uất, sinh viên nổi giận đi biểu tình mặc dù bị Cảnh-sát ngăn chặn và họ đã thấy rõ bên nào là chánh nghĩa.

* Về nhân sự : tại các Trung Tâm Thông Tin Washington, Paris, Tokyo số nhân viên còn quá ít nên công tác thông tin không được hữu hiệu cho lắm, trong khi đó vấn đề ngạch trật đào tạo đã không được ấn định. Còn tại các Phòng Thông Tin chỉ có 25 nhân viên cho 14 phòng tại 03 quốc gia Tunisie, Ai-Lao, Thái-Lan, tình trạng còn sa sút hơn các Trung Tâm Thông Tin.

* Về cơ sở : quá ít, không đầy đủ để tăng cường các hoạt động thông tin cho Việt-Nam Cộng-Hòa. Ngoại trừ 02 Trung Tâm Thông Tin tại Washington và Paris là hoạt động tương đối mạnh mẽ nhất.

* Về phương tiện kỹ thuật : với hệ thống telex đã làm một thời gian tính (3 đến 4 ngày) cho các bản tin. Đôi khi nhờ hệ thống Vista của Juspao (Hoa-kỳ) (độ 30-35 phút) nhưng bù lại là mất đi tính cách trung thực của một biến cố hay một lời tuyên bố quan trọng và chi phí lại rất cao. Chúng tôi mong rằng vì tính cách quan yếu của guồng máy thông tin quốc ngoại, bảng dự trù ngân sách 1974 đã không đòi hỏi quá đáng.

D. ĐỐI VỚI HỆ-THỐNG TUYÊN VẬN TRỰC TIẾP QUA CÁN BỘ.

Công tác tuyên vận là công tác tuyên truyền nhằm vào đa số quần chúng tại Nông Thôn. Ngày nay vì đặc tính của cuộc chiến tranh tại Nam Việt-Nam, Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã đặt trọng tâm công tác dân vận đó là việc tuyên truyền qua cán bộ, kỹ thuật áp dụng là tuyên truyền trực tiếp diện đối diện. Đặc chất của công tác này là thâm thấu trường kỳ. Đây là điểm khác biệt với các kỹ thuật khác như : truyền thanh, truyền hình và báo chí v.v...

Vậy để tìm hiểu hệ thống này, ta cần xét :

1. Hệ thống Thông Tin Địa Phương :

Thông thường, tại mỗi Tỉnh có một cơ sở Dân Vận Tỉnh. Bảng theo dõi nhân số, tính đến hiện nay trên toàn quốc có một cơ sở Dân Vận Đô Thành và 49 cơ sở Dân Vận Tỉnh và Thị-xã và một cơ sở Dân Vận đặc biệt tại Côn Sơn.

Cơ sở Dân Vận Địa Phương là bộ phận quan trọng nhất của Phủ Tổng Ủy Dân Vận, nó là tiếng nói của Chính quyền Tỉnh và được đặt dưới sự điều động của một Trưởng Cơ sở và một vị Phụ tá Điều Hành.

Cơ sở Dân Vận Tỉnh thi hành công tác Dân Vận trực tiếp qua việc : phản tuyên truyền, tâm lý chiến, phổ biến chính sách, đường lối chính quyền bằng cách phát loa, mở chiến dịch tuyên truyền, tổ chức hội thảo, mạn đàm rỉ tai, hay gián tiếp như phát hành báo và bản tin địa phương.

Riêng tại Đô Thành, ngoài cơ sở Dân Vận Đô Thành, mỗi quận cũng có một phòng Thông Tin và mỗi khóm có một Ủy viên Dân Vận khóm thường do Khóm-trưởng kiêm nhiệm.

Tại mỗi Xã, Ấp còn có các Ủy-viên Dân-Vận Xã, Ấp dưới sự chỉ huy về phương diện hành chánh của Xã-trưởng hay Trưởng Ấp. Phủ Tổng Ủy Dân Vận chỉ quản trị về chuyên môn cũng như tuyển dụng và bổ nhiệm.

Tại mỗi Quân-khu cũng có một Văn-phòng đại diện Dân Vận Quân-khu do vị đại diện xếp ngang hàng Giám-đốc điều khiển có nhiệm vụ thanh tra, đôn đốc công tác các cơ sở dân vận Tỉnh, đề nghị ân thưởng hay trừng phạt nhân viên các cấp, đề nghị chương trình, kế hoạch lên Trung Ương cùng hướng dẫn các Cơ sở Dân Vận Tỉnh trong việc thi hành các kế hoạch của Trung Ương.

2. Các phương tiện thông tin :

Các phương tiện này phần lớn nhờ vào sự viện trợ của Đồng-minh nhất là Hoa-kỳ, Úc-châu... đã viện trợ nhiều nhất cho Phủ Tổng Ủy Dân Vận các dụng cụ, máy móc, công xa ... bằng 2 phương pháp trực tiếp và qua Quỹ Đối Giá.

Số ngoại viện này thật dồi dào, nhưng vì có thể đây là những sản phẩm dư thừa, lỗi thời của các quốc gia đó nên sau một thời gian sử dụng thường hư hỏng và không có phụ tùng để thay thế.

Mặt khác, về phẩm một số trang cụ thông tin tương đối yếu kém, điển hình là máy phóng thanh tại các Cơ-sở Dân-Vận Tỉnh ngoài một số đã được tân trang, số còn lại công suất vào khoảng 25 - 45 watt; các máy phóng thanh lưu động phần lớn lại hư.

Trong hiện trạng, Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã cố dung hòa sự khai thác về ưu thế kỹ thuật (T.V. Radio, ấn quán, phương tiện thính thị...) nhằm vào thị dân nhiều hơn và sự tận dụng

nhân lực (cán bộ, uỷ viên Dân-vận) nhằm vào quảng đại quần chúng Nông Thôn và nếu thiếu một trong 2 khía cạnh ấy, công tác dân vận sẽ bị mất thăng bằng.

3. Các cán bộ Dân-vận Tỉnh, Quận, Xã, Ấp :

Ngày nay, các cán bộ thông tin Xã, Ấp được bãi bỏ theo Sắc-lệnh số 120/SI/NV ngày 22-8-1972 và giao phó nhiệm vụ này cho các cán bộ phát triển Nông Thôn. Nhưng theo chiều hướng cải tổ mới, Phủ Tổng Uỷ Dân Vận được thành lập theo đó các công tác dân vận hiện nay do các uỷ viên Dân-vận Tỉnh, Quận, Xã, Ấp đảm nhiệm tại mỗi địa phương.

Và để hoàn thành cuộc Cách-mạng của Quốc-gia, vai trò của người cán-bộ Dân-vận rất cần thiết, họ có đủ khả năng để thuyết phục quần chúng hay không.

Chính Cộng-sản cũng đã xác nhận rằng "trong hiện tại, khi phong trào tranh đấu của chúng ta đang tiến triển, tuyên truyền là một khí giới độc nhất mà đảng và quần chúng dùng để đánh quân địch. Vì vậy, một đảng viên trong tất cả mọi trường hợp, ngay cả khi rơi vào tay địch phải tiếp tục bằng mọi cách tuyên truyền cho đảng dưới khẩu hiệu "mỗi đảng viên là một người tuyên truyền".

Tại miền Nam, các nhà lãnh đạo mỗi khi phát động việc động viên chính trị cũng đồng ý toàn thể Quân Cán Chính đều có nhiệm vụ tuyên truyền. Chính Trung-Tướng Trần-văn-Trung Tổng Cục Trưởng Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị cũng đã tuyên bố trong khi chủ tọa Khóa Hội Thảo Phát Triển hiệu năng đơn vị hạ tầng cơ sở tại Cục Chính Huấn ngày 30-5-74 như sau :

"Quần dân miền Nam đang thực sự bước vào một cuộc chiến tranh kinh-tế. Do đó Quân-đội ngoài vấn đề đấu tranh quân sự, còn phải

đấu tranh chính trị với Cộng-sản và tăng gia sản xuất".

Ngày nay, Chính quyền đã lưu tâm rất nhiều đến vai trò của người Cán-bộ Dân-Vận vì chính họ là kẻ hoạt động gần với dân nhiều nhất. Phủ Tổng Ủy Dân Vận trong chiều hướng này chú trọng nhiều đến nhân cách cũng như khả năng lý luận của người cán bộ. Chỉ cần không bị truất công quyền, có hạnh kiểm tốt và không bị sa thải vì lý do kỷ luật ở một cơ quan khác và ở trong tình trạng hợp lệ quân dịch. Hơn nữa, muốn cho công tác dân vận được hữu hiệu, người cán bộ còn cần phải có một khả năng lý luận và thuyết phục do thiên tính hay được đào tạo qua các khóa huấn luyện. Thêm vào đó, trình độ học vấn cũng giúp cho họ nhận định và lý luận thêm phần sắc bén. Ngoài ra việc tuyển chọn người địa phương để làm công tác trên cũng rất cần thiết vì họ là người am tường dân tình địa phương đó nên dễ tạo nguồn thông cảm và cũng dễ lôi kéo dân chúng theo đường lối chính quyền.

Theo nguyên tắc người sắc dân nào phục vụ sắc dân ấy, Phủ Tổng Ủy Dân Vận cũng đã phân biệt các cán bộ dân vận Xã, Ấp người Việt và người sắc tộc (Miên, Thượng, Trung-hoa ...). Do đó cố gắng của Chính quyền miền Nam là nắm được sự ủng hộ của các giới sư sãi Miên và các Bang, Lý sư trưởng Trung-hoa. Trong chiều hướng này chính Tổng Thống Việt-Nam Cộng-Hòa đã chủ tọa Ngày Tết "Chúc Tuổi" của đồng bào Việt gốc Miên tại tỉnh Vĩnh-Bình vào trung tuần tháng 05/1974.

4. Vấn đề huấn luyện Cán-bộ Dân-vận :

Việc huấn luyện cán bộ dân vận do Cục Thông Tin Quốc Nội, Khối Cán Bộ và Huấn Luyện đảm nhận. Hiện tại Khối này có 2 Trung Tâm Huấn Luyện : một tại Trung Ương và 4 ở Địa-

phương gồm các Tỉnh : Đà-Nẵng, Nha-Trang, Mỹ-Tho và Cần-Thơ. Việc huấn luyện này không ngoài mục đích đào tạo cho người cán bộ Dân-vận có một kiến thức : chính trị tổng quát, các phương thức kỹ thuật tuyên truyền, công tác dân vận, tâm lý chiến, phản tuyên truyền, chính sách ngoại giao của Hoa-kỳ, kỹ thuật nói trước công chúng... Riêng các cấp điều khiển tại Phủ Tổng Ủy Dân Vận hay Bộ Chiêu Hồi chỉ tham dự các khóa Hội-thảo, các khóa tu-nghiệp cũng được mở cho các nhân viên trung cấp trở xuống.

Cũng trong Khóa Hội Thảo Phát Triển Hiệu Năng Đơn-vị Hạ-tầng cơ sở tại Cục Chính Huấn ngày 30-5-74 Trung-Tướng Tổng Cục Trưởng còn cho biết "để cho các chiến sĩ phấn khởi hầu tăng tinh thần chiến đấu cho toàn quân, ngành chiến-tranh chính-trị sẽ mở những lớp huấn luyện đào tạo lấy các cán bộ chiến tranh chính trị có tinh thần hăng say, biết lo lắng cho tương lai đất nước và sự hùng mạnh. Với chiều hướng trên Tổng Cục CTCT sẽ mở những lớp huấn luyện bổ túc để xây dựng lại hệ thống cán bộ chiến tranh chính trị từ cấp Tiểu-khu, Chi khu, Đại đội, Tiểu đoàn đến các binh chủng và đại đơn vị. Tất cả các đơn vị đều bắt buộc phải gửi các cán bộ chiến tranh chính trị đi thụ huấn đúng chỉ tiêu bổ túc ấn định; Tăng cường cán bộ chiến tranh chính trị tại các Phân khu, Chi khu, lấy cơ sở hạ tầng chiến-tranh chính-trị là Xã trong chương trình xây dựng lại hệ thống C.T.C.T.

Theo Phủ Tổng Ủy Dân Vận, thì các uỷ viên dân vận Xã, Ấp sau khi được tuyển dụng sẽ tham dự một khóa huấn luyện từ 05 - 15 ngày do cơ sở dân vận liên hệ phụ trách. Mục đích là để cho các uỷ viên này có một kiến thức chính trị tổng quát, trau dồi tác phong, đạo đức, nhân cách, trách nhiệm để có đủ khả năng hầu chu toàn trách vụ của mình trong sứ mạng thông tin tuyên truyền.

CHƯƠNG THỨ BA

**Chiều-hướng Hoạt-động
Tương-lai của Phủ Tổng-Uỷ
Dân-Vận**

CHƯƠNG THỨ BA

**CHIỀU HƯỚNG HOẠT ĐỘNG
TƯỜNG LỐI CỦA PHỦ
TỔNG ỦY DÂN VẬN**

ĐOẠN MỘT : MÔI TRƯỜNG HOẠT ĐỘNG.A. QUỐC-NỘI :

Ngành Dân Vận (qua Phủ Tổng Ủy Dân Vận) có lẽ là ngành bị chỉ trích nhiều nhất. Những sự chỉ trích thường qui tụ chung quanh việc Phủ không có một đường lối hoạt động rõ rệt, hay không thiết thực.

Cho tới nay, Phủ Tổng Ủy Dân Vận vẫn chưa phổ biến trong nội bộ hoặc phổ biến rộng rãi những tài liệu đúc kết các đường lối hoạt động ngoại trừ một số tài liệu đã được đóng thành tập và phân phối đi khắp cơ quan Chính-phủ như : Những vấn đề quan trọng (liệt kê những vấn đề có tính cách thời sự như : vấn đề tiết kiệm, công cuộc cách mạng hành chánh, cán bộ hóa công chức và những vấn đề quốc tế như chuyến Hoa-đu của Ngoại Trưởng Hoa-kỳ Henry Kissinger từ 10-11 đến 14-11-73, Hội-nghị La Celle Saint Cloud...); Những việc Quốc-nội và Quốc-tế xảy ra trong năm, Hoàng Sa lãnh thổ Việt-Nam Cộng-Hòa, một năm thành quả Hội-nghị La Celle Saint Cloud...

Sự kiện này khiến cho nhân viên và cán bộ không biết phải dựa vào đâu để hoạt động và tránh những mâu thuẫn có thể xảy ra giữa các cơ quan cùng đảm nhận công tác dân vận. Mặt khác đối với những tài liệu có thể thu nhặt được nói về

đường lối hoạt động của riêng một cơ quan như Phủ Tổng Ủy Dân Vận người ta dễ tìm thấy sự mâu thuẫn giữa hai công tác thông tin và tuyên truyền đã khiến cho người cán bộ Dân Vận phải do dự và bối rối trong khi hoạt động. Công tác thông tin phải tôn trọng thực tại, công luận, phục vụ quốc gia dân tộc và chủ động kịp thời sâu rộng khi phát hiện một âm mưu của Cộng-sản. Còn tuyên truyền là đẩy mạnh chiến tranh chính trị. Với trình độ của người cán bộ làm thế nào họ phân biệt được 2 lãnh vực trên, khi hoạt động thông tin tuyên truyền là một hoạt động không thể tách rời nhau được. Ngoài khó khăn trên, ngay trong lãnh vực thông tin, Phủ Tổng Ủy Dân Vận cho rằng phải tôn trọng thực tại nghĩa là "... thông tin không thể bóp méo thực tại chỉ có thể trình bày sự kiện để giúp dân tự rút ra kết luận" đồng thời "thông tin cũng phải phục vụ quốc gia dân tộc". Như giới thiệu và đề cao các anh hùng dân tộc, chiến sĩ quốc gia, các chương trình hoạt động của Chính-phủ và phải chủ động, tích cực... Vừa tôn trọng thực tại dĩ không thể khen là hay thì làm sao có thể đề cao chương trình của Chính-phủ nếu chương trình ấy dở.

Hơn nữa, các chính sách thông tin tuyên truyền có tính cách qui mô cũng không được nghiên cứu cẩn thận dù có sự tham dự của các chuyên viên đi đến tận địa phương để khảo sát, lượng giá. Do đó người cán bộ không biết khi nào nên tích cực hoạt động theo đường lối mới, vì sự nhận định của mỗi cá nhân có ảnh hưởng đến thái độ và tác phong của họ trong khi thi hành nhiệm vụ.

Tóm lại, thông tin tuyên truyền còn có sự đóng góp toàn diện của tất cả những cơ quan khác như : Văn hóa, giáo dục, thanh niên để đào tạo những công dân già dặn về chính

trị, có tinh thần trách nhiệm cao độ và ý thức được vận mệnh của xứ sở. Một cách tổng quát công tác dân vận trong tương lai nên đặt trọng tâm tại hạ tầng cơ sở tức lớp quần chúng nông thôn :

- Vận động nhân dân tự nguyện tham gia công tác làm khâu hiệu tư gia.

- Thiết lập hệ thống thông tin dây chuyền phân phối tận tay, tận nhà các truyền đơn, quảng bá sâu rộng đường lối chính sách chính phủ bằng các buổi học tập hàng tuần do nhân viên các cơ sở Dân Vận Đô Thành hay Tỉnh tới thuyết trình cùng mô xê những ưu khuyết điểm tổng quát về các vấn đề thời sự như : giải thích bức Thông-điệp của Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa đọc trước lưỡng viện Quốc Hội năm 1974 v.v...

B. QUỐC-NGOẠI :

Môi trường hoạt động của Phủ Tổng Ủy Dân Vận cũng cần được khu giới hóa. Hiện thời có 2 hệ thống chính-trị chính : Tự-Do và Cộng-sản. Nhưng nếu hoạt động về công tác chính trị phải kể 3 khu vực :

- Hoa-kỳ
- Á Phi
- Tây phương

Vấn đề ưu tiên là Hoa-kỳ nơi chúng ta có mối liên hệ quan trọng từ chính trị, quân sự đến kinh tế. Hoa-kỳ ngày nay với địa vị cường quốc dẫn đầu lực lượng thế giới tự do có trách vụ và bổn phận bảo vệ chúng ta và các nước chậm tiến khác trên bình diện phát triển quốc gia. Qua các chương trình, lập trường đối ngoại, các cuộc họp thượng đỉnh, các thỏa ước

quân sự đã chứng tỏ phần nào mối liên hệ đó. Tại nơi đây, nhiều quyết định quan trọng về số phận của chúng ta hay ít nhất là "gia lượng" trong cán cân chiến bại đã được thảo luận và bàn cãi. Vai trò của công tác vận động tuyên truyền do đó có thể ảnh hưởng tới sự cấu tạo các quyết định. Vì nếu chúng ta vận động được thiện cảm của dân chúng, của các nhóm áp lực, của báo chí, ký giả Hoa-kỳ, tất nhiên, dư luận công luận phải nghiêng về chúng ta, trong khi bộ máy lãnh đạo hoạch định và quyết định kế sách đối ngoại.

Đối với Khối Á Phi sự lôi kéo ủng hộ cũng rất quan trọng. Trong cán cân chính trị quốc tế sự ủng hộ của Khối Á Phi có giá trị như Hoa-kỳ trong cán cân dư luận, trường hợp điển hình là Hội-nghị Bandung (1956).

Ngoài ra số kiều bào của Việt-Nam tại ngoại quốc như : Thái, Lào, Pháp, Hoa-kỳ, đã là một đối tượng tranh thủ quan trọng giữa VNCH và Bắc-Việt vì nó là hình ảnh đại diện cho quốc gia. Nếu họ bị tuyên truyền bởi Cộng-sản sẽ là một trở ngại không nhỏ khi ảnh hưởng tới chiều hướng dư luận dân chúng tại quốc gia bạn. Trong thành phần kiều bào, cũng phải kể đến các sinh viên, học sinh xuất ngoại. Bị cô lập tận một nơi xa xôi trong thời gian 4, 5 năm họ có thể bị ảnh hưởng sự tuyên truyền của Cộng-sản và bị xúi giục hay mua chuộc làm nội ứng khi họ thành tài trở về nước. Phủ Tổng Ủy Dân Vận trong chiều hướng này cũng đã tổ chức những cuộc "về thăm quê nhà" cho các sinh viên Việt-Nam du học nhân dịp hè 74, cũng như các phái đoàn sinh viên công giáo VN du học tại Hoa-kỳ về thăm quê hương... Họ sẽ được hướng dẫn đi xem các thắng cảnh, di tích lịch sử... cùng với việc đi thăm các nơi mà Cộng-sản phá hoại, pháo kích, tổ chức tấn công

qui mô tại Huế, Quảng Trị v.v... để họ thấy rõ bộ mặt thật dã man của Cộng-sản, khi trở về để tiếp tục việc học họ không còn bị ảnh hưởng bởi những lời tuyên truyền láo khoét của Cộng-sản mà thành tâm học thành tài và mang tài đó về phục vụ Quốc-gia dân tộc.

ĐOẠN HAI : NHẬN-ĐỊNH VÀ ĐỀ-NGHI VỀ TỔ-CHỨC PHỦ TỔNG ỦY DÂN VẬN

A. NHẬN ĐỊNH :

1) Các tổ chức của Phủ Tổng Ủy Dân Vận hiện nay đã phần nào chứng tỏ mối quan tâm đặc biệt của chính phủ về công tác thông tin tuyên truyền. Tuy nhiên về phương diện tổ chức thoát tiên người ta nghĩ rằng chỉ có Phủ Tổng Ủy Dân Vận là cơ quan độc nhất có trách vụ thông tin tuyên truyền nhưng trong thực tế kể từ 1964 với sự xuất hiện của Bộ Chiêu Hồi và Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị, cơ cấu tổ chức thông tin tuyên truyền dù trên một khía cạnh nhỏ cũng đã rõ rệt dựa trên sự phân biệt đối tượng hoạt động là Dân-Vận, Dịch-Vận và Quân-Vận. Hơn nữa thông tin tuyên truyền được thực hiện bằng những phương tiện thông tin quảng bá nhưng không phải chỉ có Phủ Tổng Ủy Dân Vận đảm trách mà những cơ quan công quyền khác như : Cải Cách Điền Địa và Phát Triển Nông Ngư Mục, Y Tế, v.v... đều không nhiều thì ít phải sử dụng những phương tiện thông tin để tuyên truyền trong lãnh vực chuyên môn của mình và những hành động đó đều có ảnh hưởng ít nhiều đến tâm lý và thái độ quần chúng.

Với một cơ cấu tổ chức mới theo Nghị-định 033 ngày 09-2-73 gồm Cục Hành Chánh : đảm nhiệm về các công việc hành chánh và tài chánh tổng quát cho các nhân viên cũng như các việc hành chánh thường nhật. Cục Thông Tin Quốc Nội : thực thi các công tác thông tin quảng bá đến đại đa số quần chúng

nhất là quần chúng tại nông thôn cũng như đảm nhiệm luôn hệ thống đào tạo và phân phối cán bộ Dân Vận cho các Địa-phương. Cục Thông Tin Quốc Ngoại : đảm nhận công tác thông tin tuyên truyền đối với dân chúng các quốc gia bạn, kiều bào và sinh viên VN du học hải ngoại.

Tóm lại với một cơ cấu tổ chức mới này một phần nào Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã đáp ứng đúng cho nhu cầu đòi hỏi của một tình trạng chiến tranh mới mang nặng công tác đấu tranh chính trị với Cộng-sản.

2) Các công tác về thông tin đại chúng cần tăng cường thêm hiệu năng đi sâu vào mọi tầng lớp quần chúng nhất là quần chúng tại hạ tầng cơ sở là nông thôn, còn thiếu thốn nhiều phương tiện tiếp nhận để cung cấp cho dân chúng các tin tức xác thực, giúp cho cán bộ các ngành cũng như dân chúng, có đủ dữ kiện và yếu tố chống lại với các cuộc chiến tranh chính trị của Cộng-sản. Công tác thông tin đại chúng còn bổ túc sự khiếm khuyết hoặc phiến diện cho các công tác thông tin nổi, nó sẽ giúp cho các đề tài thông tin được sáng tỏ, hữu hiệu và cởi mở hơn vì tất cả mọi người có thể và có quyền bàn cãi, tranh luận, nêu thắc mắc, chất vấn hoặc đề nghị công khai với chính quyền. Vậy trong tương lai muốn cho công tác thông tin đại chúng được hữu hiệu chính quyền cần có những cải tiến để bổ túc cho những khuyết điểm nếu có, cũng như các biện pháp dứt khoát.

B. ĐỀ NGHỊ :

1) Trước thực trạng trên, chính quyền cần đặt công tác thông tin đại chúng lên hàng ưu tiên ngang hàng với công tác Quốc-phòng và nếu cần mỗi Bộ nên có một nhân viên cao cấp có đầy đủ thẩm quyền để phụ trách công tác này. Ngoài ra

cũng cần nên có một Khối chuyên phụ trách công tác chính trị như các Nha Sở chuyên môn khác.

2) Quốc Hội cần cấp cho mỗi Bộ một ngân khoản để dùng vào công tác thông tin đại chúng.

3) Cần có những quyền lợi đặc biệt như ân thưởng bằng hiện kim, huy chương cho cán bộ chăm chỉ học tập hay lập được các thành tích thông tin đại chúng.

4) Phủ nên tuyển dụng và điền khuyết những cán bộ hạ tầng, soạn thảo qui chế để đạt tới vấn đề an ninh tinh thần, vật chất cho cán bộ. Song song với việc tổ chức thường xuyên các khóa huấn luyện cán bộ Dân Vận, đào luyện họ nắm vững kỹ thuật, sử dụng hữu hiệu các trang cụ sửa chữa, nhào nặn một ý thức trách nhiệm trong công tác họ nhận lãnh, và nếu cần nên giảm thiểu số nhân viên dư thừa tại Trung Ương đưa họ về các Phường, Khóm, Xã Ấp tại Địa-phương. Cũng như cần có một chính sách, một đường lối chỉ đạo thì các công tác Dân Vận luôn luôn ứng phó và dự liệu kịp thời hầu tạo một sự liên tục để thu đạt kết quả mong muốn.

ĐOẠN BA : NHẬN-ĐỊNH VÀ ĐỀ-NGHỊ VỀ PHƯƠNG-TIỆN THÔNG-TIN.

A. NHẬN-ĐỊNH :

1) Đối với hệ thống truyền thanh, truyền hình, điện ảnh và báo chí :

* Hệ thống truyền thanh : Hiện nay, hệ thống đã đạt đến mức thông tin nhanh chóng, những dẫn chứng cụ thể có thể được thấy trong thời gian chiến cuộc sôi động nhất từ mùa hè 1972, các bảng tường trình chiến sự tại chỗ được gửi đi từ giữa lòng các chiến địa An Lộc, Quảng Trị, Kontum, Bồng Sơn, Tam Quan... Hệ thống luôn luôn có những phóng viên chiến

trường có mặt cạnh các đoàn quân tiên phong đuổi giặc của ta. Về mặt thông tin giáo dục và giải trí khác phổ cập trong mọi tầng lớp thính giả nông thôn thành thị và được sự mến chuộng của khắp 4 quân khu là "Chương Trình Bác Tám" : đưa ra những hình ảnh gần gũi, quen thuộc của một xã hội, nhất là xã hội nông thôn giữa những quan niệm dị biệt giữa chiến tranh xây dựng, xung đột, thương yêu, bảo thủ, canh tân ... tất cả được diễn đạt bởi những diễn viên có tài, có tình với hết mọi tầng lớp thính giả mỗi ngày 2 buổi lắng nghe họ. Trên bình diện quốc tế cũng vậy, ngoài những thính giả đông đảo từ Nhật, Mỹ, Đức, Úc, Anh, Tân Tây Lan, Thụy Điển, Na Uy, Đan Mạch và cả thế giới Cộng-sản như Bắc Gia Lợi cũng đã khởi sự mở những liên lạc thường xuyên với hệ thống truyền thanh Việt-Nam Cộng-Hòa. Số huy chương mà nhân viên các cấp được hưởng từ cuộc tổng công kích mùa hè 1972 đã lên đến 83 huy chương. Mỗi ngày đài phát thanh Saigon còn phổ biến khoảng 150 bản tin quốc nội và quốc tế, còn có 2 chương trình phóng sự 40 phút và 9 bài bình luận. Về giáo dục mỗi ngày thực hiện 16 Chương trình đặc biệt, về giải trí, văn nghệ mỗi ngày gửi đến thính giả khoảng 250 bản nhạc khác nhau : tân nhạc, cổ nhạc, nhạc ngoại quốc v.v...

* Hệ thống truyền hình : Tính cho đến tháng 09/1973 đã bao phủ được 70% lãnh thổ VNCH với 80% dân số, trên 500 ngàn máy thu hình đang sử dụng và được kể là một hệ thống lớn vào bậc nhất Đông Nam Á Châu. Nhưng cũng gặp phải khó khăn nhỏ là Đài chỉ có một xe truyền hình lưu động, trang bị đầy đủ như là một Đài thu và phát hình cỡ nhỏ để làm cho chương trình linh động và tự nhiên hơn vì không sử dụng đúng mức nên không giải quyết được tình trạng nghèo nàn của chương trình.

* Trung Tâm Quốc Gia Điện Ảnh : Đến nay, vẫn chưa có phim trường để thực hiện nội cảnh dù trung tâm là nơi có đầy đủ máy móc nhất Việt-Nam. Việc bảo trì sửa chữa còn nằm trong tình trạng tiểu công nghệ. Chính vì vậy mà nội dung chương trình khó thể hoàn thành sức tích được nếu không muốn nói là kém hấp dẫn. Các đạo diễn và chuyên viên du học tại ngoại quốc thường về phục vụ cho các hãng phim tư vì số lương theo qui chế công chức không hấp dẫn.

* Báo chí : Về báo chí, nhận định của nhiều người rất khác nhau. Có người cho rằng chính quyền thiếu cởi mở, có người cho rằng chính quyền chưa đủ mạnh đối với những tờ báo có lập trường đáng e ngại. Nhưng dù với bất cứ dư luận nào, chung qui cũng không ngoài vấn đề báo chí có được tự do để hành xử trọn vẹn đệ tứ quyền hay vẫn phải chịu sự kiểm soát chặt chẽ của chính phủ. Hiện nay với Sắc-luật 007/TT/SLU ngày 4-8-72 sự tự do của báo chí đã được hạn chế phần nào trái hẳn với đạo luật về qui chế báo chí số 019/69 ngày 30-12-69.

Vấn đề tịch thu báo hiện nay nếu được áp dụng đúng đắn và thành tâm, báo chí sẽ có một cơ hội tốt cho việc cải tiến nền báo chí nước nhà, nhưng trong thực tế Phủ Tổng Ủy Dân Vận chưa phản ảnh được sự việc đó.

2) Đối với Bộ Ngoại Giao, các Trung Tâm, Phòng Thông Tin Quốc Ngoại :

* Chính quyền cần phải quan niệm lại sự phối hợp công việc giữa Phủ Tổng Ủy Dân Vận và Bộ Ngoại Giao. Trong thực tế, sự phối hợp này đã vấp nhiều khuyết điểm, lý do là vì 2 Cơ quan trên đã không có một sự qui định trách nhiệm,

bốn phần công tác một cách minh bạch, các tùy viên báo chí của Bộ Ngoại Giao lo về thông tin quốc ngoại đã không có một sự tiếp xúc nào với Phủ Tổng Ủy Dân Vận, mặc dù họ là người có bằng cấp cao và phải qua một kỳ thi tuyển nhưng kinh nghiệm về thông tin báo chí quốc ngoại họ không có, có lẽ vì nhận thực được điều này mà hiện nay Phủ Tổng Ủy Dân Vận đang cho tuyển các nhân viên như : Các chuyên viên Dân Vận Đặc Biệt, hạng 1, hạng 2, các Tùy viên thông tin v.v...

- Các nhân viên phụ trách thông tin quốc ngoại tại các Trung Tâm, Phòng Thông Tin dù họ là cán bộ Dân Vận do Phủ Tổng Ủy Dân Vận gọi đi nhưng cũng phải chịu sự điều khiển và kiểm soát phần nào của Bộ Ngoại Giao, đòi hỏi họ cấp bằng và phải thông thạo ngoại ngữ v.v...

Còn một khuyết điểm nữa là thiếu điều nghiên trong việc thi hành công tác thông tin quốc ngoại, không chịu mở các cuộc nghiên cứu dư luận, tìm hiểu đối tượng thông tin. Mặc dù đã có những cuộc "meeting" tuần hành phản đối các phong trào phản chiến, ngưng hòa tại Mỹ của các sinh viên và kiều bào Việt-Nam tại đây.

3) Đối với hệ thống Tuyên vận trực tiếp qua cán bộ :

Tính cách hữu hiệu của hệ thống tuyên vận trực tiếp qua cán bộ chưa được xác nhận hoàn toàn mặc dù nó rất cần thiết.

Những cuộc hội thảo được tổ chức giữa giới lãnh đạo ngành tuyên truyền hay cho cán bộ từng cấp bậc mỗi khi có sự thay đổi chính sách, đường lối của chính phủ hay bàn định về cách thi hành đường lối áp dụng. Đặc điểm là tại những buổi hội thảo này, các hội thảo viên ít khi dám đứng lên chỉ trích

hay nếu có chỉ là nêu ý kiến thắc mắc để chứng tỏ là có để ý tới công việc chung hơn là phương cách để biểu lộ một thái độ.

Và lại sự đóng góp của cán bộ các ngành khác cũng chã đóng góp được gì và nhiều khi còn làm dân chúng nản lòng như dân chúng sẵn lòng tin anh cán bộ về kinh tế, thuế vụ hơn anh cán bộ dân vận.

B. ĐỀ NGHỊ :

1) Đối với hệ thống truyền thanh, truyền hình, điện ảnh và báo chí :

* Nên cho hệ thống truyền thanh, truyền hình và điện ảnh hưởng qui chế tự trị đó là điều cần yếu và là một biện pháp toàn diện bên cạnh đó cũng cần có những biện pháp cấp thời.

* Nên ít phát thanh, phát hình các hoạt động không quan trọng của các vị lãnh đạo quốc gia. Nếu không nó sẽ gây hậu quả là dân chúng nhầm chán có thể đưa kết quả trái ngược là phản tuyên truyền.

* Cần ổn định tinh thần nhân viên bằng cách thiết lập ngạch, trật, xử dụng thâm niên công vụ... cùng với việc huấn luyện cán bộ đầy đủ và liên tục để thích ứng với hệ thống thông tin hiện nay được trang bị bằng những máy có công suất mạnh.

* Hệ thống truyền thanh : nên xét lại toàn bộ hệ thống và giải nhiệm những đài không quan trọng như đài Quảng Ngãi, trong khi đài Qui Nhơn và Đà Nẵng hiện nay có một vùng thắm âm khá rộng. Ngân khoản của đài sau khi giải nhiệm nên dùng để tân trang các đài Huế, Đà-lạt. Ngoài ra

trong biện pháp dài hạn cần hoàn thiện và tận dụng tối đa các mạch viễn liên và liên tầng số để làm phong phú chương trình bằng các buổi trực tiếp truyền thanh, cải thiện hệ thống nhận tin quốc tế bằng Viễn án, tái lập hệ thống phát thanh thương mại để phát triển, sản xuất và kinh doanh, làm nhẹ phần trợ cấp cho Ngân sách Quốc gia.

* Hệ thống truyền hình : cần nghiên cứu một kế hoạch dài hạn và huấn luyện chuyên viên, nên bớt lại các hoạt động nghiêng về sắp xếp chương trình ngắn hạn và phối hợp những hoạt động sản xuất. Các tài liệu học tập huấn luyện nên được lưu trữ lại.

* Trung Tâm Quốc gia Điện ảnh : cần duyệt xét lại hệ thống máy móc, thay thế dần những máy lâu đời.

Duyệt lại khả năng chuyên môn của tất cả chuyên viên và nên đặt họ đúng vị trí và bổ sung số chuyên viên thiếu hụt để cung ứng cho nhu cầu bằng cách đưa đi du học và thường xuyên mở những khóa tu nghiệp định rõ vai trò của trung tâm trong việc phục vụ chính nghĩa quốc gia, dân tộc.

* Báo chí : Luật 007 ra đời hạn chế phần nào sự tự do của báo chí qua luật số 019/69, theo luật mới này muốn xuất bản nhật báo thường phải ký quỹ 20 triệu, phát hành 05 triệu. Việc này đã gây sôi nổi trong một thời gian đối với báo chí không có thực lực.

Tuy nhiên, chính quyền cần nâng đỡ và khuyến khích báo chí bằng cách : dùng biện pháp thuế khóa thích nghi cho việc nhập cảng dụng cụ ấn loát, mở khóa huấn luyện và tu nghiệp ấn loát, cung cấp tin tức, tài liệu và dành cho báo chí những điều kiện dễ dàng trong khi hành nghề.

Và điều quan trọng là không phải chấm dứt việc tịch thu, biện pháp này vẫn cần thiết đối với một số báo ra ngoài khuôn khổ luật định, nhưng tốt đẹp nhất là tránh tịch thu bừa bãi, tạo sự thông cảm và hợp tác giữa chính quyền và nhà báo. Do đó chủ nhiệm và chủ bút cần phải thanh lọc những phần tử không có khả năng chuyên môn và không yêu nghề để duy trì những phóng viên có khả năng, thực tài và lương tâm chức nghiệp.

2) Đối với hệ thống Dân-vận quốc ngoại :

* Trung ương cần cung ứng tài liệu và các phương tiện đầy đủ và kịp thời để các cơ sở này có thể hoạt động.

* Thành lập dần nếu tình hình ngân sách cho phép các Trung Tâm Thông Tin Quốc Ngoại căn cứ theo vùng chính trị quan trọng trong mô thức chính trị thế giới như : Mã Lai, Nam Dương, Ấn Độ, Ba Tây, Mễ Tây Cơ, Đức, Thụy Điển, Đan Mạch, Thụy Sĩ, hay tại những nước :

- có liên hệ ngoại giao
- có kiều bào và sinh viên Việt-Nam
- có ngoại kiều sinh sống tại Việt-Nam.

* Đề nghị mở lớp huấn luyện chuyên viên kỹ thuật và đào tạo tùy viên thông tin để đảm nhiệm chức vụ Trung Tâm Trưởng đưa đến vai trò độc lập đối với các Tùy viên Ngoại giao.

* Thông Tin nên đặt trên 3 tiêu chuẩn : mau lẹ, chính xác, đầy đủ.

* Tuyên truyền đặt trên căn bản hệ thống chìm và nổi qua các công tác kiều vận, dân vận và ký giả vận như : giúp sinh viên VN tại Hoa-kỳ tuần hành mỗi khi cần vô hiệu hóa hay giảm thiểu một hoạt động của địch hay một nhóm phần

chiến, nghị hòa mà tổ chức tiếp tân dành cho gia đình có thân nhân tham chiến tại Việt-Nam sẽ lôi cuốn được truyền thanh, truyền hình, báo chí, ký giả địa phương và nếu khéo tổ chức ảnh hưởng sẽ rất lớn.

3. Đối với hệ thống trực tiếp qua cán bộ :

* Đặt lại qui chế cán bộ các cấp để họ không còn mặc cảm khi phải tiếp xúc trực tiếp với dân chúng để phát huy chính nghĩa quốc gia và tạo cho dân tin tưởng ở chính quyền.

* Phân công phân nhiệm rõ ràng cho các nhân viên cán bộ hầu tiến đến vấn đề toàn dụng nhân lực.

* Thành lập thêm các phòng đọc sách tại hạ tầng cơ sở : Quận, Xã, Ấp lấy đó làm nơi phát huy các sinh hoạt nhân dân, phổ biến mau chóng các tin tức, sách báo v.v... Đồng thời với việc gia tăng các bản dán tin.

* Tổ chức hội thảo học tập để rút tỉa kinh nghiệm, sửa sai đường lối.

TỔNG - KẾT

TỔNG - KẾT

Ngày nay, chúng ta phải đương đầu với cuộc chiến tranh toàn diện, trong đó mọi lãnh vực đều có thể bị tấn công và mọi phương tiện đều phải dùng đến khi cần thiết. Sự giằng co, tranh thủ nhân tâm giữa 2 phe phái là yếu tố quyết định của cuộc chiến tranh này. Chưa bao giờ và hơn lúc nào hết, vai trò của Phủ Tổng Ủy Dân Vận lại được đặc biệt chú trọng như ngày hôm nay, và nếu chỉ bằng vũ khí tối tân chúng ta không thể giải quyết được cuộc chiến tranh nhân dân. Nếu ngày nào chiến tranh quân sự chấm dứt, không có nghĩa là ngày đó chúng ta thôi không phải chiến đấu nữa vì đối với Cộng-sản, Hòa Bình chỉ là chiến tranh không đổ máu, thì chúng ta phải đối phó với Cộng-sản bằng một chính sách chống Cộng. Chính quyền nói chung và Phủ Tổng Ủy Dân Vận nói riêng phải đảm đương công việc này. Vì vậy muốn nắm lấy quần chúng để chiến thắng, phe Quốc-gia phải biết hướng dẫn một chiều hướng hành động và suy tư của người dân, phải biết chuyển mình để thích ứng với thế đấu tranh mới để tìm cách lôi cuốn quần chúng nguyện đứng vào một hệ thống chỉ đạo ý thức đấu tranh chung. Có như thế, chúng ta mới mong phá tan được ảo vọng chiến thắng miền Nam bằng chính trị của Hà-nội. Sự thích ứng trước tiên phải là cơ quan thông tin. Do đó ngày 09-2-1973 theo Nghị-định số 033-TT/ND, Phủ Tổng Ủy Dân Vận được thành lập để thích ứng với tình thế mới. Về đối nội đối với một vấn đề như Hòa đàm Ba Lê trong lãnh vực trách nhiệm của Phủ Tổng Ủy Dân Vận, họ đã giải thích rất rõ không những cho các cán bộ quốc gia mà có thể nói là cho rất sâu rộng

quảng đại quần chúng biết : thứ nhất, lập trường của VNCH, thứ hai, những đề nghị cụ thể của VNCH đưa ra hầu đi đến một cuộc tổng tuyển cử tự do để đem đến một nền hòa bình thật sự cho dân tộc. Nhiều hình thức chìm và nổi được vận động để thực hiện các mục tiêu đó; ngoài hình thức phổ biến trong nước trên hệ thống truyền thanh, truyền hình quốc gia. Các cán bộ quốc gia còn học tập ý nghĩa của ngày này (18/3) Phần thuyết trình sẽ do các vị Trưởng Cơ Sở Dân Vận đảm trách và họ sẽ trình bày về thiện chí của VNCH cũng như dã tâm của Cộng-sản. Về quốc ngoại, ngoài những hình thức thông thường, Phủ Tổng Ủy Dân Vận còn cho ra những bản tin đặc biệt hay những cuộc họp báo dành cho Báo Chí ngoại quốc tại Bộ Ngoại Giao, đồng thời các đoàn thể, tổ chức, hiệp hội mà Phủ Tổng Ủy Dân Vận đã vận động được sẽ lên án Cộng sản đặc biệt là vụ pháo kích tại Cai-Lậy gây cho trên 100 em học sinh bị chết và bị thương vào ngày 9-3-74. Đây là một đòn đánh mạnh vào việc Cộng-sản định lên án chúng ta trong một buổi họp tại Stockholm gồm gần 56 tổ chức phản chiến Cộng-sản. Việc này không những sẽ làm cho dư luận Âu Châu và Mỹ mà ngay cả thế giới biết rõ đâu là sự thật trong vấn đề 2 bên miền Nam VN thực thi Hiệp-định Ba Lê.

Nhưng, một bộ máy thông tin tuyên truyền muốn có hiệu năng tốt, ta không thể chỉ dựa vào những cơ quan chính thức mà phải dựa vào cả đoàn thể, phong trào xã hội, có vậy tuyên truyền mới đi sâu vào tận mọi giới trong xã hội. Hơn nữa phải nhìn nhận về phương diện thông tin tuyên truyền ta chỉ có những chiến lược nửa vời, chưa có một chiến lược chặt chẽ, trường kỳ. Nếu thiếu chiến lược, thì những chiến thuật sẽ rời rã, lẻ loi, không thể gây tác động mạnh vào

tâm lý quần chúng. Và đó cũng là nguyên nhân khiến chính sách thông tin tuyên truyền của ta nhiều khi không đối tượng và xa rời thực tế. Nếu không cố gắng cải thiện, ngành Dân Vận VNCH nói riêng và chính quyền nói chung khó có thể hoàn thành sứ mạng của mình như tình thế đòi hỏi đó là đạt được hậu thuẫn quần chúng.

Xem vậy, đủ thấy Dân Vận là ngành hoạt động quan trọng nhất của chính quyền, nhất là trong giai đoạn hiện tại. Do đó "dạy dân tôn trọng lẽ phải, yêu điều phải; cũng còn phải dạy dân ghét điều ác". Chúng tôi xin mượn tạm câu nói của Khổng Minh để kết luận vấn đề :

"Tướng chưa quyết là vì chưa có kế hoạch, mưu lược tổ chức; quân chưa quyết là vì chưa thù ghét địch. Nhưng nếu tướng và quân đều quyết thì có thể đánh được".

Viết xong 05/1974.

THƯ - TỊCH

A. SÁCH

Serge TCHAKHOTINE

Le viol des foules par la propagande politique.

P.J. HONEY

The Press in North Vietnam Dec....., 14, 1962

J.M. DOMENACH

La Propagande politique, Que sais je ? 1965

HUMMEL WILLIAM

The Analysis of Propaganda.

B. TẠP CHÍ - BÁO CHÍ

VŨ, SON

Chiến tranh tâm lý và vấn đề chiến lược
Bách khoa số 17, 1957.

TRUNG, NGUYỄN VĂN

Tuyên truyền chính trị và đường lối dân chủ.
Quê hương số 13, 1960.

THẢO, PHẠM NGỌC

Đánh giặc mà không giết người.
Bách khoa số 2, 1957.

PHỦ TỔNG ỦY DÂN VẬN

- Hệ thống truyền thanh Việt-Nam
- Hệ thống truyền hình và Điện ảnh

Báo Tiền Tuyến -

số 2793

C. LUẬN VĂN

THOẠI, HUỶNH KIM

Hiện trạng báo chí Việt-Nam
CHI, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

HOA, NGÔ ĐÌNH

Quản trị đài phát thanh
DS 13, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

HIỂN, VŨ VĂN

Thông tin tuyên truyền tại VNCH, 1968

CƯỜNG, ĐỖ BÍ

Vấn đề tuyên truyền tại Việt-Nam.
CH+, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

TRẦN, NGUYỄN BÍ

Tổ chức thông tin Đô Thành
DS 15, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

ÁNH, ĐÀM XUÂN

Thông tin quốc ngoại
DS 13, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

HOA, PHẠM QUẾ

Chính sách Thông tin tuyên truyền tại VNCH
Độc Sự XVII, Học Viện Quốc Gia Hành Chánh

D. TÀI LIỆU

Thuộc Khối Kế Hoạch Chương Trình Phủ Tổng Ủy Dân Vận :

* Những vấn đề quan trọng tập II, IV, VI, VII

* 1 năm hội nghị 2 bên miền Nam VN tại :

La Celle Saint-CloudN

- * Những việc Quốc Nội và Quốc Tế
năm 1972, năm 1973.
- * Hoàng Sa lãnh thổ Việt-Nam Cộng-Hòa
- * Kế hoạch thông tin 1974
- * Kế hoạch thông tin tứ niên 1972-1975.
- * Khái niệm về một chính sách thông tin.
- * Những tài liệu thuộc Khối Phối Hợp Báo Chí
và Nghệ thuật. Hệ thống truyền thanh, truyền hình,
Điện ảnh Việt-Nam.
- * Qui chế báo chí và Sắc-luật 007.

B. LINH TINH

THÂN, MAI TRỌNG

Các vấn đề của Phủ Tổng Ủy Dân Vận
1973 - 1974.

NHẤT, HOÀNG ĐỨC

Cuộc họp báo ngày 18-3-74 trên hệ thống
truyền hình.

Tổ chức Phủ Tổng Ủy Dân Vận

Nghị-dịnh 033-TT/ND ngày 9-2-73.